



# BỨT PHÁ VƯƠN XA

2025 | BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN





# Bứt phá vươn xa

Bước vào năm 2025, APS xác lập một hành trình phát triển mới với tinh thần **“Bứt phá vươn xa”** không chỉ mở rộng quy mô hay gia tăng tốc độ tăng trưởng mà hướng tới nâng tầm giá trị, vị thế và dấu ấn của một định chế tài chính tiên phong trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

APS lựa chọn vươn xa bằng chiều sâu nội lực, bắt đầu từ con người. Chúng tôi tin rằng, nền tảng cho mọi bước tiến bền vững chính là đội ngũ nhân sự có tư duy mở, dám đổi mới và luôn chủ động tìm kiếm những cách làm tốt hơn mỗi ngày. APS không đào tạo nhân viên theo khuôn mẫu, mà nuôi dưỡng những chuyên gia tài chính bản lĩnh, sáng tạo và khác biệt.

Tại APS, mỗi cá nhân được khuyến khích phát huy thế mạnh riêng, đóng góp ý tưởng mới và cùng nhau tạo nên sức mạnh tập thể - nơi sự khác biệt không bị triệt tiêu mà được cộng hưởng để tạo ra giá trị vượt trội cho khách hàng và thị trường.

“Bứt phá vươn xa” là định hướng xuyên suốt trong chiến lược phát triển của APS: không ngừng đổi mới, chủ động nắm bắt cơ hội và bền bỉ theo đuổi những chuẩn mực cao hơn, từ đó từng bước mở rộng tầm ảnh hưởng, góp phần định hình tương lai của thị trường chứng khoán Việt Nam.

# Mục lục

CHƯƠNG

01

APS NĂM 2025 VÀ  
THÔNG ĐIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

- 08 Tầm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi
- 12 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 14 Điểm nhấn và con số ấn tượng năm 2025

CHƯƠNG

02

GIỚI THIỆU CHUNG  
VỀ CÔNG TY

- |                            |                          |
|----------------------------|--------------------------|
| 18 Tổng quan APS Invesment | 25 Cơ cấu bộ máy quản lý |
| 19 Quá trình phát triển    | 26 Hội đồng quản trị     |
| 20 Mạng lưới kinh doanh    | 28 Ban Giám đốc          |
| 22 Mô hình quản trị        | 29 Ban Kiểm soát         |
|                            | 30 Chiến lược phát triển |
|                            | 40 Báo cáo rủi ro        |

CHƯƠNG

03

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG  
TRONG NĂM 2025

- |                                      |  |
|--------------------------------------|--|
| 48 Tổng quan nền kinh tế thị trường  | 61 Báo cáo của ban kiểm soát           |
| 52 Báo cáo của Ban Giám đốc          | 64 Kế hoạch phát triển trong tương lai |
| 55 Các chỉ tiêu về kết quả tài chính |  |
| 56 Chính sách người lao động         |  |

CHƯƠNG

04

BÁO CÁO CỦA  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- 68 Đánh giá hoạt động của công ty năm 2025
- 74 Đánh giá hoạt động của HĐQT
- 75 Đánh giá hoạt động của thành viên độc lập HĐQT
- 76 Đánh giá hoạt động của Ban Giám Đốc
- 77 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BDH và BKS
- 79 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

CHƯƠNG

05

BÁO CÁO  
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 86 Thông điệp phát triển bền vững
- 88 Nguyên tắc phát triển bền vững
- 92 Bền vững dựa trên văn hóa mạnh
- 96 Trách nhiệm xã hội

CHƯƠNG

06

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 102 Bảng cân đối kế toán
- 107 Báo cáo kết quả hoạt động
- 109 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

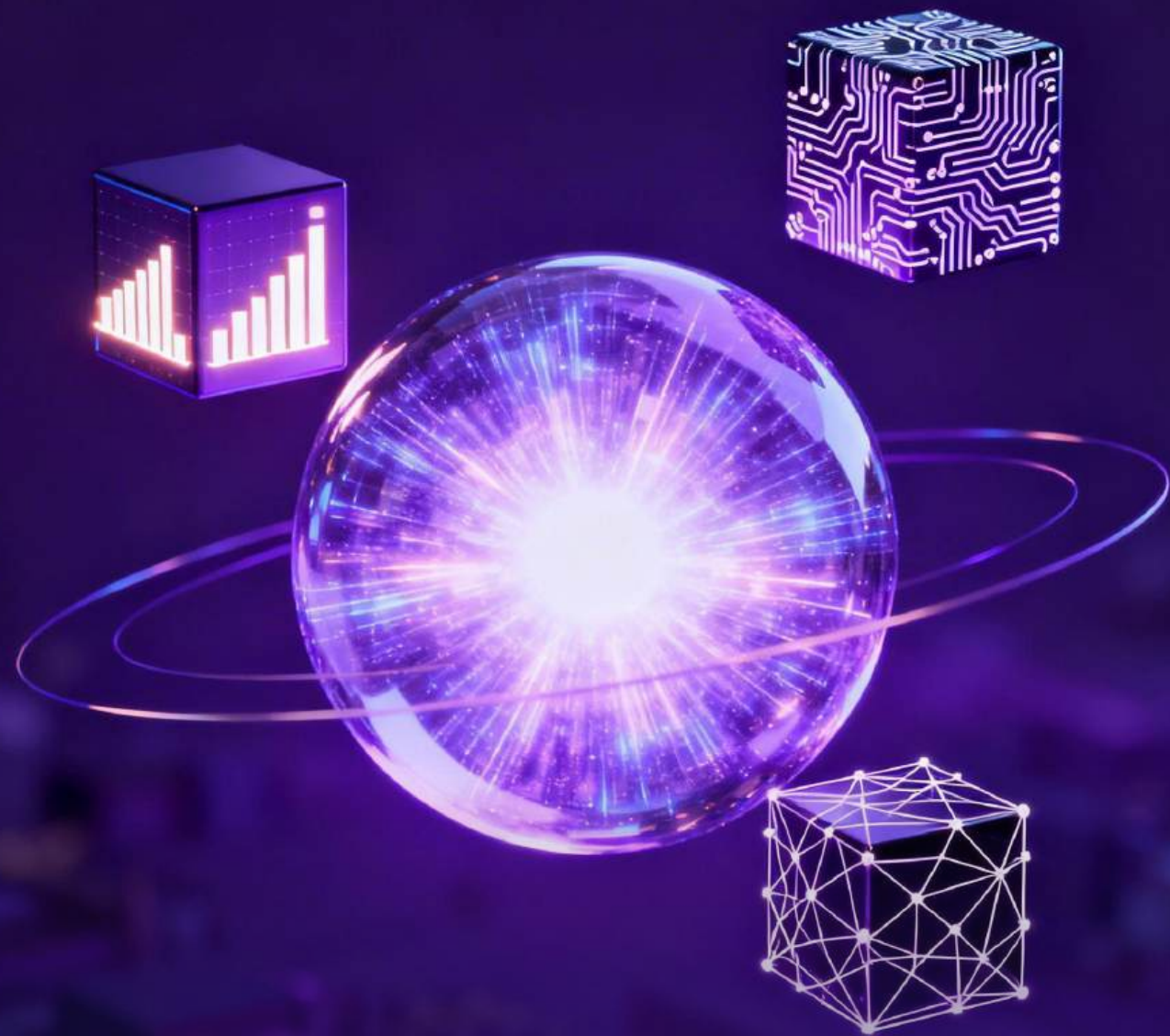




APS năm 2025  
và thông điệp của  
Tổng Giám Đốc

08	Tầm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi
12	Thông điệp Tổng Giám đốc
14	Điểm nhấn và con số ấn tượng năm 2025

# Tầm nhìn



## TÀI CHÍNH

APS hướng tới mục tiêu trở thành Top đầu công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam, từng bước mở rộng quy mô và nâng tầm năng lực cung cấp giải pháp tài chính toàn diện cho từng phân khúc khách hàng. Với định hướng phát triển bền vững, APS cam kết đồng hành như đối tác tài chính tin cậy, sát cánh cùng nhà đầu tư trong mọi giai đoạn của hành trình đầu tư và tích lũy giá trị.

## CÔNG NGHỆ

APS tập trung xây dựng hệ sinh thái công nghệ giao dịch hiện đại, hướng tới nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm của nhà đầu tư. Việc ứng dụng các giải pháp công nghệ trong vận hành giúp tối ưu quy trình giao dịch, nâng cao năng lực phân tích và cá nhân hóa dịch vụ theo nhu cầu khách hàng, đồng thời đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, an toàn và bảo mật.

## DỊCH VỤ

APS đặt mục tiêu nâng tầm trải nghiệm khách hàng trong mọi điểm chạm dịch vụ, từ giao dịch đến tư vấn đầu tư. Thông qua chất lượng dịch vụ chuyên nghiệp, tư vấn chuyên sâu và tinh thần hỗ trợ tận tâm, APS không ngừng tạo dựng sự khác biệt, gia tăng giá trị và xây dựng mối quan hệ đồng hành dài hạn với khách hàng.

# Sứ mệnh

APS coi Phụng sự là nền tảng cho hành trình bứt phá và vươn xa một cách bền vững. Sứ mệnh của APS không chỉ dừng lại ở việc cung cấp dịch vụ tài chính, mà là kiến tạo hạnh phúc cho những người đồng hành – từ khách hàng, đối tác đến cộng đồng và thị trường.



## Bứt phá trải nghiệm đầu tư

Thông qua việc cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tài chính – chứng khoán chất lượng cao, đơn giản hóa quy trình, ứng dụng công nghệ để mang đến trải nghiệm giao dịch thông minh, thuận tiện và an toàn.

## Vươn xa vai trò đối tác chiến lược

Trở thành nhà tư vấn tài chính và quản trị tin cậy cho các doanh nghiệp Việt Nam, hỗ trợ tiếp cận nguồn vốn hiệu quả và xây dựng các giải pháp tài chính tối ưu, phù hợp với từng giai đoạn phát triển.

## Đồng hành cùng sự phát triển của thị trường

Góp phần xây dựng thị trường chứng khoán Việt Nam minh bạch, chuyên nghiệp, đồng thời lan tỏa văn hóa đầu tư lành mạnh và bền vững trong cộng đồng.



# Giá trị cốt lõi

Đối với APS, bứt phá không chỉ đến từ tăng trưởng, mà bắt nguồn từ triết lý phụng sự bằng giá trị thực. Trên hành trình vươn xa, APS kiên định xây dựng hệ giá trị cốt lõi đặt con người và lợi ích dài hạn của cộng đồng làm trung tâm cho mọi quyết định và hành động.

## PHỤNG SỰ XÃ HỘI

APS xác định mục tiêu xuyên suốt trong mọi hoạt động là tạo giá trị tích cực cho cộng đồng. Chúng tôi tin rằng mỗi doanh nghiệp là một tế bào của xã hội, và chỉ khi doanh nghiệp phát triển có trách nhiệm, xã hội mới có thể phát triển bền vững. Bên cạnh việc gia tăng giá trị kinh doanh, APS luôn nỗ lực lan tỏa hạnh phúc, đóng góp thiết thực vào sự phát triển chung của xã hội.

## PHỤNG SỰ CỔ ĐÔNG

APS trân trọng sự đồng hành và đóng góp của các cổ đông trong từng giai đoạn phát triển. Chúng tôi cam kết hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp và cổ đông, xây dựng chiến lược phát triển bền vững dựa trên sự minh bạch, đồng thuận và cùng chung tầm nhìn dài hạn, nhằm tối đa hóa giá trị doanh nghiệp một cách bền vững.

## PHỤNG SỰ KHÁCH HÀNG

APS coi phụng sự khách hàng là sứ mệnh cốt lõi trong suốt quá trình hình thành và phát triển. Đội ngũ APS luôn lắng nghe, thấu hiểu và kết nối chặt chẽ giữa doanh nghiệp và khách hàng, từ đó kiến tạo các giải pháp tài chính hiệu quả, khác biệt và phù hợp với từng nhu cầu. Mỗi sản phẩm và dịch vụ được phát triển đều hướng tới mục tiêu tối ưu hóa giá trị đầu tư và nâng cao chất lượng cuộc sống cho khách hàng.

## PHỤNG SỰ NHÂN VIÊN

APS tin rằng hạnh phúc của nhân viên là nền tảng cho mọi bước tiến dài hạn. Chúng tôi xây dựng môi trường làm việc thân thiện, tích cực và giàu tính kết nối, nơi mỗi cá nhân được tôn trọng, chia sẻ và phát triển đúng với năng lực của mình. Khi nhân viên gắn kết với công ty và về tư duy dẫn hành động, mỗi giá trị APS tạo ra sẽ trọn vẹn hơn, lan tỏa rộng hơn và đóng góp nhiều hơn cho cộng đồng.





# Thông điệp của Tổng giám đốc

Kính gửi  
Quý Cổ đông,  
Nhà đầu tư và  
Đối tác,

Năm 2025 là một năm mang nhiều dấu ấn quan trọng của thị trường chứng khoán Việt Nam, khi thị trường tiếp tục bứt phá mạnh mẽ và vươn xa trong khu vực. Thanh khoản cải thiện rõ rệt, dòng vốn đầu tư trong và ngoài nước gia tăng, cùng với sự tăng trưởng ấn tượng của VN-Index tăng khoảng 32,8% so với cuối năm 2024, liên tiếp chinh phục các mốc cao mới và vượt đỉnh lịch sử, phản ánh niềm tin ngày càng vững chắc của nhà đầu tư vào triển vọng dài hạn của thị trường.

Năm 2025 cũng ghi dấu những bước tiến mang tính nền tảng khi Việt Nam hoàn thành 9 tiêu chí nâng hạng theo đánh giá của FTSE Russell, tiến gần hơn tới mục tiêu trở thành thị trường mới nổi. Song song đó, hệ thống công nghệ thông tin KRX chính thức vận hành từ ngày 05/5/2025, tạo tiền đề quan trọng cho việc nâng cao năng lực xử lý giao dịch, tiệm cận các chuẩn mực quốc tế và mở ra không gian phát triển mới cho thị trường.

Trong bối cảnh thị trường chung tăng trưởng tích cực, APS đã phải đối mặt với không ít thách thức và chưa đạt được kỳ vọng đã đề ra. Kết quả kinh doanh năm 2025 ghi nhận sự sụt giảm về doanh thu là 23,93%, phản ánh áp lực cạnh tranh ngày càng gay gắt về công nghệ, phí dịch vụ và quy mô từ các công ty chứng khoán lớn. Bên cạnh đó, các khoản đầu tư cho hạ tầng, công nghệ và công tác chuẩn bị cho hệ thống KRX và lộ trình nâng hạng thị trường chưa kịp thời chuyển hóa thành hiệu quả tài chính trong ngắn hạn.

Hoạt động tự doanh chưa đạt được hiệu suất như kỳ vọng trong bối cảnh thị trường tăng trưởng nhưng phân hóa mạnh, trong khi APS

chưa kịp điều chỉnh danh mục và chiến lược đầu tư để tận dụng đầy đủ các cơ hội. Đồng thời, tốc độ gia tăng số lượng tài khoản và giá trị giao dịch vẫn còn chậm so với tiềm năng chung của thị trường. Ban Lãnh đạo APS đã nhìn nhận thẳng thắn những tồn tại này và đang triển khai chương trình tái cơ cấu toàn diện, tập trung tối ưu hóa chi phí, nâng cao hiệu quả vận hành và củng cố năng lực cạnh tranh cho giai đoạn tiếp theo.

Năm 2025, dù đối mặt nhiều thử thách, cũng là thời điểm để APS nhìn lại, điều chỉnh và chuẩn bị cho một hành trình bứt phá mạnh mẽ hơn. Chúng tôi coi những khó khăn đã trải qua là nền tảng cần thiết để tái tạo nội lực, hoàn thiện mô hình hoạt động và sẵn sàng vươn xa trong chu kỳ phát triển mới.

Bước sang năm 2026, với tinh thần “Bứt phá vươn xa”, APS cam kết tiếp tục đồng hành cùng Quý Cổ đông, Khách hàng và Đối tác, tập trung kiến tạo giá trị bền vững, nâng cao chất lượng sản phẩm – dịch vụ và đóng góp tích cực cho sự phát triển của một thị trường chứng khoán Việt Nam minh bạch, hiện đại và hội nhập sâu rộng.

Ban Lãnh đạo APS trân trọng cảm ơn sự tin tưởng, đồng hành và ủng hộ của Quý vị trong suốt thời gian qua, và tin tưởng rằng với sự đồng lòng của tập thể, APS sẽ từng bước bứt phá mạnh mẽ hơn và vươn xa hơn trên hành trình phía trước.

  
Nguyễn Đức Quân  
Tổng Giám đốc

# Bứt phá Vươn xa



# Điểm nhấn và con số ấn tượng năm 2025

**181** TỶ ĐỒNG

Doanh thu từ hoạt động kinh doanh và Hoạt động tài chính



Tham gia dự án chuyển đổi hệ thống Core của 02 Sở giao dịch HNX, HSX và của VSD

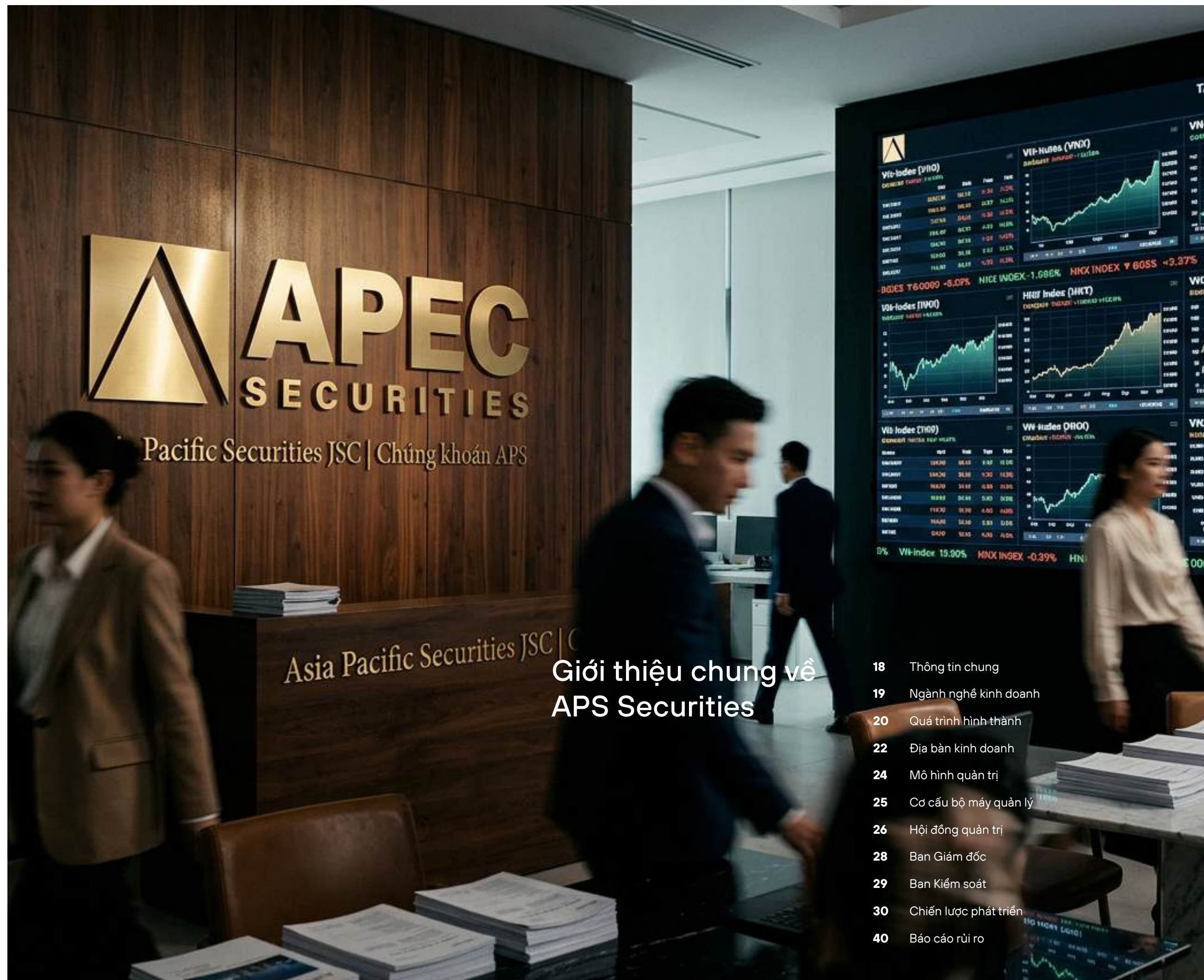
**TĂNG 8.63%**

Thu nhập bình quân lao động so với năm 2024, lên gần 30 triệu đồng/ người/ tháng



Một trong những Công ty chứng khoán đầu tiên golive thành công hệ thống KRX vào T5/2025





## Giới thiệu chung về APS Securities

- 18 Thông tin chung
- 19 Ngành nghề kinh doanh
- 20 Quá trình hình thành
- 22 Địa bàn kinh doanh
- 24 Mô hình quản trị
- 25 Cơ cấu bộ máy quản lý
- 26 Hội đồng quản trị
- 28 Ban Giám đốc
- 29 Ban Kiểm soát
- 30 Chiến lược phát triển
- 40 Báo cáo rủi ro



# Tổng quan Asia Pacific Securities

## Thông tin chung

Tên công ty	Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương
Tên giao dịch Quốc tế	Asia Pacific Securities Joint Stock company
Tên viết tắt	APS
Mã cổ phiếu	APS
Sàn giao dịch	HNX
Vốn điều lệ	830.000.000.000 VNĐ
Trụ sở chính	Tầng 3, Tòa nhà Grand Plaza, 117 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Hà Nội
Giấy phép kinh doanh và mã số thuế	0102121412 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 21/12/2006, thay đổi lần thứ 15 ngày 25/12/2024

## Liên hệ

Điện thoại	1900 9999 86
Fax	024 3577 1966
Website	www.apec.com.vn

# Lĩnh vực kinh doanh

## Khách hàng cá nhân

- Giao dịch chứng khoán
- Giao dịch ký quỹ
- Dịch vụ ứng trước
- Lưu ký chứng khoán
- Tư vấn đầu tư cổ phiếu, trái phiếu

## Khách hàng doanh nghiệp

- Dịch vụ thị trường vốn
- Dịch vụ thị trường nợ
- Tư vấn mua bán sáp nhập
- Dịch vụ IR
- Tư vấn tài chính doanh nghiệp
- Dịch vụ tư vấn quản trị



# Quá trình hình thành và phát triển

## 2006 – 2009 Hành trình tiên phong

**2006**

26/12/2006 CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương được thành lập

**2007**

\*07/2007 Thành lập chi nhánh Hồ Chí Minh  
\*10/2007 Tăng vốn điều lệ lần đầu lên 80 tỷ đồng

**2008**

04/2008 Tăng vốn điều lệ lên 260 tỷ đồng

**2009**

06/2009 Đăng ký giao dịch trên thị trường UpCOM

## 2010 – 2018 Không ngừng lớn mạnh

**2010**

01/2010 Thành lập chi nhánh Huế  
03/2010 Chính thức niêm yết trên HNX  
07/2010 Tăng vốn điều lệ lên 390 tỷ

**2012**

02/2012 Chính thức cung cấp giao dịch kỳ quỹ

**2018**

CTCP Đầu tư IDJ Việt Nam trở thành Công ty liên kết của API. Quỹ Asean Deep Value Fund trở thành cổ đông lớn của Công ty. Khởi công dự án Khu Công nghiệp Điểm Thụ – Thái Nguyên

## 2021 – 2025 Bứt phá vươn xa

**2021**

Tăng vốn điều lệ lên 830 tỷ

**2022**

Chuyển đổi số, ra mắt hệ thống giao dịch theo core chứng khoán mới  
Ra mắt app giao dịch chứng khoán trên điện thoại, cập nhật các tính năng nổi bật

**2023**

Phát triển hệ thống giao dịch KRX và hệ thống giao dịch trái phiếu riêng lẻ

**2024**

Chính thức là thành viên giao dịch trái phiếu riêng lẻ

**2025**

Golive thành công hệ thống KRX



# Địa bàn kinh doanh

## Trụ sở Hà Nội

Tầng 3, tòa nhà TTTM Grand Plaza,  
số 117 Trần Duy Hưng, P. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

## Chi nhánh Huế

Tầng 3, số 28 Lý Thường Kiệt,  
Vĩnh Ninh, TP. Huế

## Chi nhánh Hồ Chí Minh

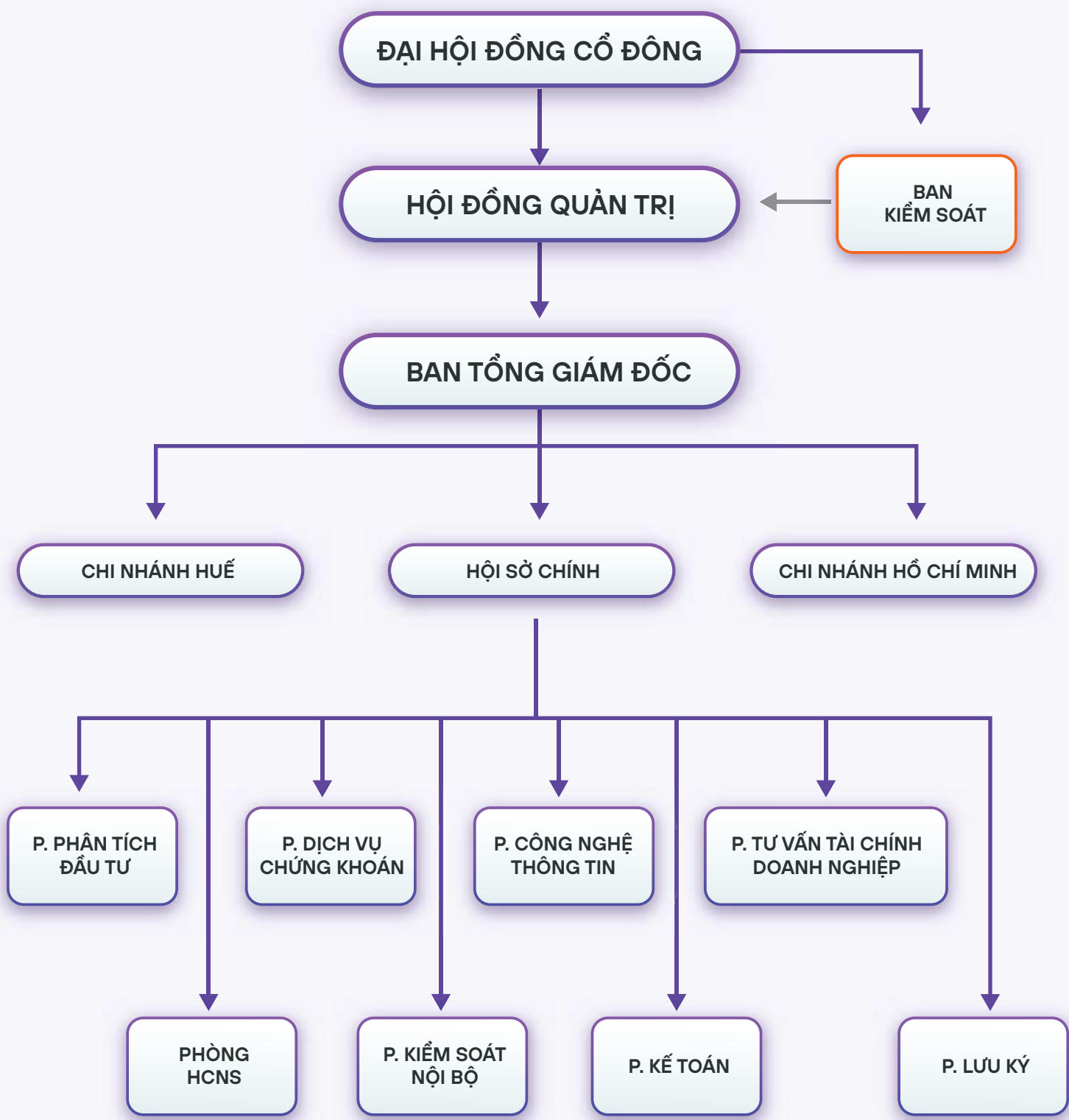
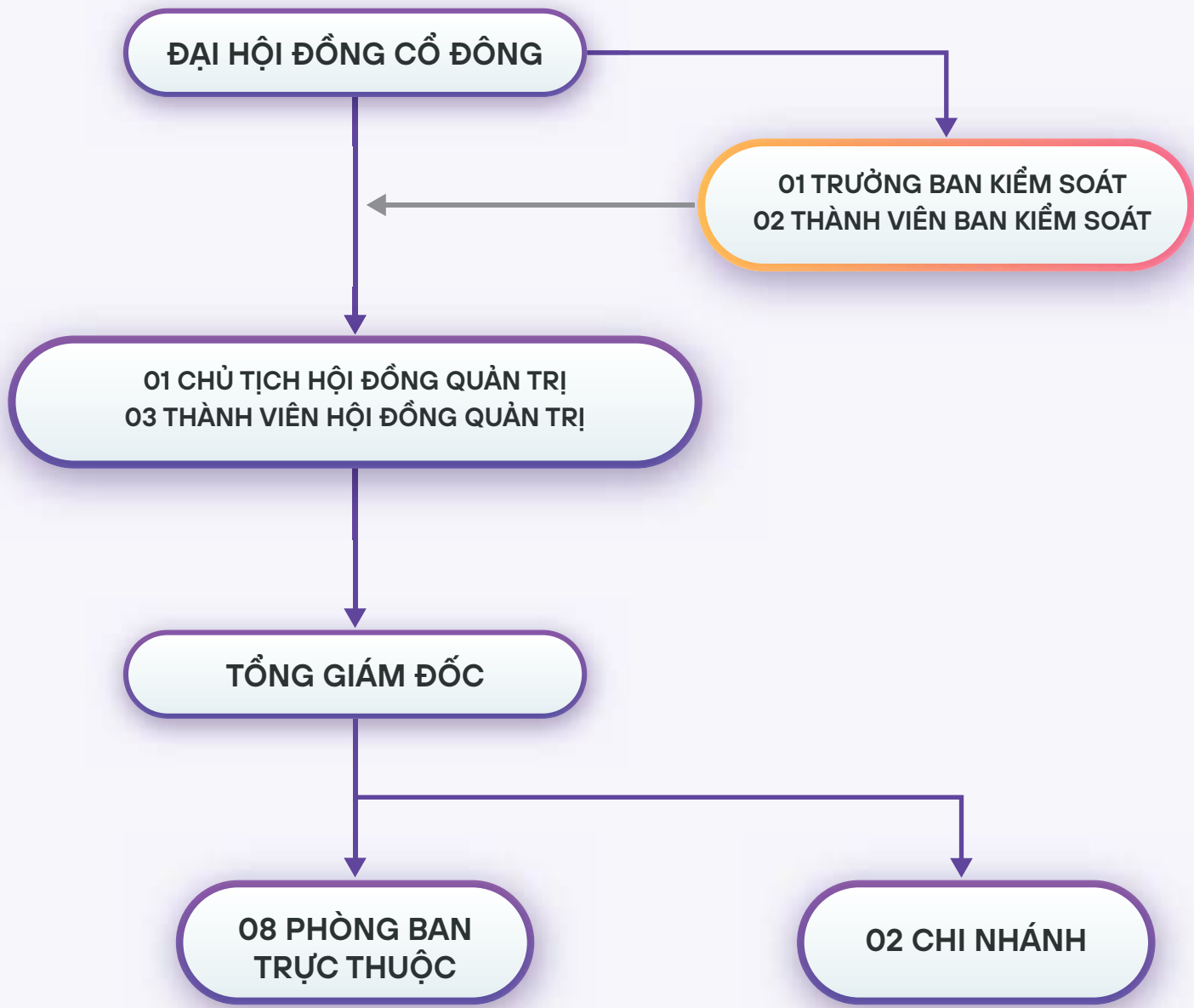
Tầng 11 tòa nhà MB Sunny Tower,  
259 Trần Hưng Đạo, Phường Cô Giang,  
Q.1, TP. HCM



Mô hình quản trị

Mô hình quản trị của APS được xây dựng theo cấu trúc minh bạch, phân định rõ vai trò và trách nhiệm giữa các cấp quản lý. Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất, định hướng chiến lược phát triển của Công ty; Hội đồng Quản trị giữ vai trò giám sát và hoạch định, trong khi Ban Tổng Giám đốc trực tiếp điều hành hoạt động kinh doanh.

Hệ thống kiểm soát gồm Ban Kiểm soát và bộ phận Kiểm soát nội bộ được thiết lập độc lập, đảm bảo tính tuân thủ, quản trị rủi ro và hiệu quả trong toàn bộ hoạt động của API.



# Thành viên Hội đồng quản trị

HĐQT là cơ quan quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ



**Ông Nguyễn Đoàn Tùng**  
Chủ tịch HĐQT (Bổ nhiệm kể từ ngày 06/06/2024)

- **Trình độ:** Cử nhân Kinh tế
- **CP nắm giữ:** 0 CP

**2017 - 2019**  
Chuyên viên Phân tích Quỹ Đầu tư ICM

**2020 - 2021**  
Chuyên viên Phân tích CTCP Đầu tư IDJ Việt Nam

**2022 - Tháng 4/2024**  
Trưởng phòng Đầu tư Chứng khoán CTCP Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương

**Tháng 01/2024**  
Tổng giám đốc CTCP Đầu tư IDJ Việt Nam (Mã CK: IDJ).

**Từ 07/06/2024**  
Chủ tịch HĐQT CTCP Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương (Mã CK: APS).

**Ông Nguyễn Đức Quân**  
Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm từ ngày 06/06/2024)

- **Trình độ:** Cử nhân Kinh tế
- **CP nắm giữ:** 90.0000 CP

**2007 - 2008:** Nhân viên CTCP Ngoại hối Kim Thiên

**2008 - 2009:** Nhân viên CTCP Vàng Hà Nội

**2009 - 2012:** Nhân viên phòng Dịch vụ Chứng khoán CTCP Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương

**2012 - 2014:** Phó phòng Dịch vụ Chứng khoán CTCP Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương

**2014 - 2019:** Trưởng phòng Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp CTCP Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương

**28/04/2021 - 28/05/2024:** Thành viên HĐQT CTCP Đầu tư IDJ Việt Nam (Mã CK: IDJ).

**Từ 09/08/2023:** Tổng giám đốc CTCP Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương (Mã CK: APS).

**29/09/2023 - 07/06/2024:** Thành viên ban kiểm soát CTCP Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương (Mã CK: APS).

**Từ 13/05/2024:** Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Châu Á - Thái Bình Dương (Mã CK: API).

**Từ 28/05/2024:** Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư IDJ Việt Nam (Mã CK: IDJ).

**Từ 07/06/2024:** Thành viên HĐQT CTCP Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương (Mã CK: APS).

**Bà Nguyễn Đỗ Hoàng Lan**  
Thành viên HĐQT

- **Trình độ:** Cử nhân Quản trị Kinh doanh Quốc tế
- **CP nắm giữ:** 800.000 CP

**2022 - T5/2024**  
Trợ lý Tổng Giám đốc CTCP Đầu tư Châu Á - Thái Bình Dương

**Từ 26/04/2024**  
Thành viên HĐQT CTCP Tập đoàn Cotana (Mã CK: CSC)

**Từ 13/05/2024**  
Thành viên HĐQT CTCP Đầu tư Châu Á - Thái Bình Dương (Mã CK: API)

**Từ 07/06/2024**  
Thành viên HĐQT CTCP Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương (Mã CK: APS)

**Ông Vanfleteren Zamiel**  
Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm từ ngày 06/06/2024)

- **Trình độ:** Cử nhân Quản trị Kinh doanh Quốc tế
- **CP nắm giữ:** 400 CP

**Từ Tháng 8/2022**  
Trưởng phòng Chiến lược và Kinh doanh Quốc tế CTCP Đầu tư Châu Á - Thái Bình Dương.

**Từ 26/04/2024**  
Thành viên HĐQT CTCP Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương (Mã CK: APS).



Giới thiệu Ban Giám Đốc

Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.



**Ông Nguyễn Đức Quân**  
Tổng Giám Đốc

- **Trình độ:** Cử nhân Kinh tế
- **CP nắm giữ:** 90.0000 CP

**2007 - 2008:** Nhân viên CTCP Ngoại hối Kim Thiên

**2008 - 2009:** Nhân viên CTCP Vàng Hà Nội

**2009 - 2012:** Nhân viên phòng Dịch vụ Chứng khoán CTCP Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương

**2012 - 2014:** Phó phòng Dịch vụ Chứng khoán CTCP Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương

**2014 - 2019:** Trưởng phòng Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp CTCP Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương

**28/04/2021 - 28/05/2024:** Thành viên HĐQT CTCP Đầu tư IDJ Việt Nam (Mã CK: IDJ).

**Từ 09/08/2023:** Tổng giám đốc CTCP Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương (Mã CK: APS).

**29/09/2023 - 07/06/2024:** Thành viên ban kiểm soát CTCP Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương (Mã CK: APS).

**Từ 13/05/2024:** Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Châu Á - Thái Bình Dương (Mã CK: API).

**Từ 28/05/2024:** Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư IDJ Việt Nam (Mã CK: IDJ).

**Từ 07/06/2024:** Thành viên HĐQT CTCP Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương (Mã CK: APS).

Giới thiệu Kế toán trưởng

Phụ trách chuyên môn về tài chính kế toán theo đúng quy định của Nhà nước về chuẩn mực kế toán, kiểm toán. Có trách nhiệm trong việc phối hợp với các phòng ban lập kế hoạch kinh doanh cho công ty theo định kỳ.



**Bà Đậu Thị Thảo**  
Kế toán trưởng

- **Trình độ:** Cử nhân Kế toán
- **CP nắm giữ:** 0 CP

**Từ T5/2015-T10/2015:** Nhân viên kế toán - Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ Anh Quân

**Từ T11/2015-T11/2019:** Trợ lý Kiểm toán - Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam

**Từ T12/2019-T12/2024:** Chuyên viên KSNB - Công ty CP Đầu tư Châu Á Thái Bình Dương

**T1/2025-T12/2025:** Phụ trách kế toán - Công ty CP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương

**T12/2025-nay:** Kế toán trưởng - Công ty CP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương

**Từ 28/05/2024:** Trưởng ban kiểm soát CTCP Đầu tư IDJ Việt Nam (Mã CK: IDJ).

Giới thiệu Ban Kiểm soát

Ban Kiểm Soát của API Việt Nam được bầu/bổ nhiệm theo quy định pháp luật. Danh sách thành viên BKS được thông qua tại các kỳ họp của Công ty phù hợp Điều Lệ của Công ty và Quy định pháp luật



**Bà Nguyễn Phương Dung**  
Trưởng Ban Kiểm Soát  
(Bổ nhiệm kể từ ngày 06/06/2024)

- **Trình độ:** Cử nhân Kinh tế
- **CP nắm giữ:** 0 CP

**2014 - T6/2021:** Chuyên viên CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình.

**25/06/2021 - 01/04/2024:** Thành viên ban kiểm soát CTCP Đầu tư Châu Á - Thái Bình Dương (Mã CK: API).

**Từ 01/04/2024:** Tổng giám đốc CTCP Đầu tư Châu Á - Thái Bình Dương (Mã CK: API).

**Từ 13/05/2024:** Thành viên HĐQT CTCP Đầu tư Châu Á - Thái Bình Dương (Mã CK: API).

**Từ 07/06/2024:** Trưởng ban kiểm soát CTCP Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương (Mã CK: APS).



**Bà Hoàng Thị Huyền**  
Thành viên Ban Kiểm soát  
(Bổ nhiệm từ ngày 06/06/2024)

- **Trình độ:** Cử nhân Kinh tế
- **CP nắm giữ:** 90.0000 CP

**T7/2014 - T10/2017:** Kiểm toán viên Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

**2018 - T7/2019:** Kế toán Công ty TNHH Tư vấn Đại Hà.

**T8/2019 - T11/2023:** Kế toán Tổng hợp CTCP Đầu tư IDJ Việt Nam.

**Từ T11/2023:** Kế toán trưởng CTCP Quản lý Khách sạn và Dịch vụ Mandala.

**Từ 07/06/2024:** Thành viên ban kiểm soát CTCP Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương (Mã CK: APS).



**Ông Nguyễn Quang Học**  
Thành viên Ban Kiểm soát  
(Bổ nhiệm từ ngày 06/06/2024)

- **Trình độ:** Cử nhân Kinh tế
- **CP nắm giữ:** 90.0000 CP

**2016 - 2022:** Nhân viên Kiểm toán Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

**Từ 2022:** Kế toán Tổng hợp CTCP Đầu tư IDJ.

**Từ 07/06/2024:** Thành viên ban kiểm soát CTCP Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương (Mã CK: APS).

# Chiến lược phát triển

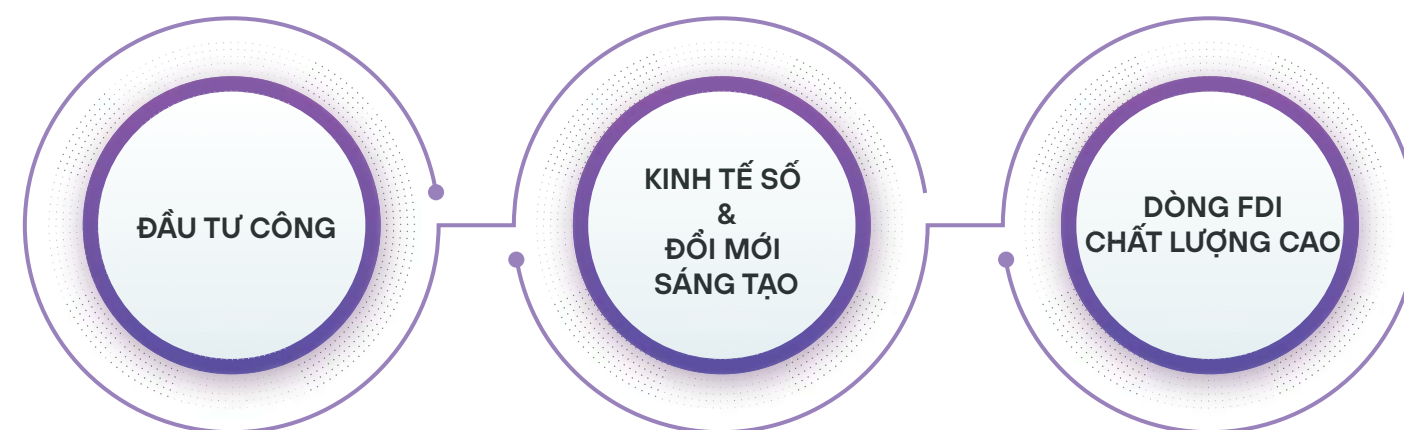
## Dự báo nền kinh tế và thị trường

### Nền kinh tế Việt Nam giai đoạn 2026 – 2030

Giai đoạn 2026–2030 mở ra một chu kỳ phát triển mới với những mục tiêu tăng trưởng mang tính bứt phá của Việt Nam, hướng tới tốc độ tăng trưởng hai con số và tạo nền tảng hiện thực hóa khát vọng đến năm 2030 trở thành quốc gia đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, và đến năm 2045 vươn lên nhóm các quốc gia phát triển, thu nhập cao.



### 3 TRỤ CỘT THEN CHỐT



### Các mục tiêu và định hướng chính của giai đoạn tiếp theo:

#### Tăng trưởng GDP

Phấn đấu tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 10% trở lên/ năm giai đoạn 2026–2030, GDP bình quân đầu người đạt 8.500 USD vào năm 2030.

#### Mô hình tăng trưởng

Chuyển từ chiều rộng sang chiều sâu, tập trung vào khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế số.

#### Cải cách thể chế

Xóa bỏ rào cản, thủ tục hành chính, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi.

#### Động lực tăng trưởng

Phát huy FDI, xuất khẩu, đầu tư công, đồng thời tăng cường vai trò của khu vực tư nhân trong nước.

Dự báo trong giai đoạn 2026–2030, tăng trưởng kinh tế sẽ ngày càng dựa vào các động lực mới, bao gồm công nghệ, đổi mới sáng tạo, khai thác hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA), cùng với sự phát triển của kinh tế số và kinh tế xanh.

Trước những xu thế và động lực đó, giai đoạn tới vừa mở ra cơ hội bứt phá, vừa đặt ra không ít thách thức đối với cộng đồng doanh nghiệp. Nhận thức rõ điều này, APS chủ động triển khai các thay đổi và cải tiến toàn diện, nhằm nâng cao năng lực thích ứng, nắm bắt cơ hội và đồng hành cùng nhịp phát triển không ngừng của thị trường trong chặng đường vươn xa phía trước.





## Thị trường Chứng khoán

Chiến lược phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam đến năm 2030 được định hướng theo tinh thần bứt phá về chất lượng và vươn xa về tầm vóc, hướng tới xây dựng một thị trường vận hành ổn định, an toàn, minh bạch, hiệu quả và bền vững, có khả năng chống chịu rủi ro cao và hội nhập sâu rộng với thị trường tài chính quốc tế. Thị trường chứng khoán tiếp tục được xác định là kênh huy động vốn trung và dài hạn chủ yếu của nền kinh tế, với cơ cấu phát triển cân bằng giữa các phân khúc, duy trì tăng trưởng về quy mô song song với nâng cao chất lượng.

Trọng tâm phát triển trong giai đoạn tới là đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực chứng khoán, hoàn thiện hệ thống quản lý, giám sát gắn với ứng dụng công nghệ hiện đại; đồng thời thúc đẩy phát triển các công cụ tài chính xanh, tài chính bền vững theo chuẩn mực quốc tế. Công tác liên kết và hội nhập quốc tế tiếp tục được tăng cường, từng bước thu hẹp khoảng cách phát triển giữa thị trường chứng khoán Việt Nam và các thị trường phát triển trong khu vực và trên thế giới.

### Về quy mô thị trường:

Đến năm 2030, quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu dự kiến đạt khoảng 120% GDP; dư nợ thị trường trái phiếu đạt 58% GDP, trong đó dư nợ trái phiếu doanh nghiệp chiếm tối thiểu 25% GDP. Thị trường chứng khoán phái sinh được kỳ vọng duy trì tốc độ tăng trưởng bình quân 20%-30%/năm trong giai đoạn 2021 - 2030.

### Về số lượng tài khoản nhà đầu tư:

Số lượng tài khoản giao dịch chứng khoán trên thị trường dự kiến đạt khoảng 11 triệu tài khoản vào năm 2030, với định hướng ưu tiên phát triển nhà đầu tư tổ chức, nhà đầu tư chuyên nghiệp và gia tăng sự tham gia của nhà đầu tư nước ngoài. Tỷ trọng trái phiếu Chính phủ do các tổ chức phi ngân hàng nắm giữ được nâng lên 55% vào năm 2025 và 60% vào năm 2030.

### Về nâng cao chất lượng thị trường

Chính phủ đặt mục tiêu nâng cao chuẩn mực quản trị công ty của doanh nghiệp niêm yết, tiệm cận và vượt mức bình quân khu vực Đông Nam Á; đồng thời thúc đẩy áp dụng các tiêu chuẩn ESG tại các Sở Giao dịch Chứng khoán và Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, hướng tới phát triển bền vững theo thông lệ quốc tế.

### Về hội nhập quốc tế:

Thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục đẩy mạnh hội nhập với thị trường tài chính - chứng khoán toàn cầu, đảm bảo an ninh tài chính, nâng cao năng lực cạnh tranh và quản trị rủi ro, hướng tới tiệm cận trình độ phát triển của nhóm các thị trường dẫn đầu ASEAN trong giai đoạn tới.

Trước những định hướng rõ ràng và triển vọng tích cực của thị trường, APS chủ động xây dựng các mục tiêu phát triển song hành cùng thị trường, sẵn sàng nắm bắt cơ hội từ xu hướng mới, từng bước bứt phá năng lực và vươn xa vị thế trong giai đoạn phát triển tiếp theo.



## Mục tiêu giai đoạn 2026 - 2030

Trong giai đoạn 2026–2030, APS xác định mục tiêu phát triển theo hướng bứt phá về năng lực cốt lõi và vươn xa về vị thế trên thị trường. Trên nền tảng tái cấu trúc và củng cố nội lực, Công ty tập trung xây dựng mô hình phát triển bền vững, lấy con người, khách hàng và công nghệ làm trọng tâm cho chiến lược tăng trưởng dài hạn. APS xác định 5 mục tiêu chính sau:

1

Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, lý tưởng và đáng mơ ước tại Việt Nam

2

Nâng cao thị phần và vị thế trong lĩnh vực dịch vụ môi giới chứng khoán

3

Trở thành Công ty chứng khoán uy tín và được khách hàng tin tưởng hàng đầu

4

Phát triển mạnh mẽ dịch vụ Tư vấn tài chính doanh nghiệp

5

Sở hữu hệ thống Công nghệ và phần mềm giao dịch hiện đại, vượt trội trên thị trường





# Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Trong 5 năm tới, APS tập trung phát triển bền vững các lĩnh vực cốt lõi, hướng tới tăng trưởng hiệu quả và xây dựng giá trị thương hiệu khác biệt.

## Nhân tài là trung tâm của sự phát triển

Đối với APS, quản trị doanh nghiệp là sự hài hòa giữa nguồn lực tài chính và giá trị con người. Trong đó, đội ngũ nhân sự tài năng, tận tâm và tử tế chính là nền tảng cốt lõi, tạo nên sức mạnh nội tại và sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

APS định hướng xây dựng một tổ chức nơi hạnh phúc, sáng tạo và tinh thần hợp tác được đặt làm trung tâm. Mỗi thành viên được khuyến khích làm việc với đam mê, phát huy năng lực cá nhân và gắn kết vì mục tiêu chung. Chính môi trường tích cực ấy trở thành động lực để

APS không ngừng bứt phá giới hạn năng lực và vươn xa trên hành trình phát triển.

Song hành cùng việc nâng cao hiệu quả vận hành và thúc đẩy đổi mới sáng tạo, APS đặc biệt chú trọng bồi dưỡng nhân cách, nâng cao chất lượng sống và mở rộng tư duy cho đội ngũ nhân sự. Những giá trị nhân văn sâu sắc, lấy cảm hứng từ triết lý Phật giáo, là kim chỉ nam giúp APS kiến tạo một tập thể vừa chuyên nghiệp, vừa lan tỏa năng lượng tích cực và ý nghĩa bền vững cho cộng đồng.

## Sáng tạo để đột phá

Tại APS, đổi mới sáng tạo không chỉ là một định hướng chiến lược, mà đã trở thành DNA xuyên suốt trong mọi hoạt động. Chúng tôi nuôi dưỡng tinh thần dám nghĩ khác, dám hành động và dám vượt khỏi những khuôn mẫu quen thuộc, liên tục mở rộng giới hạn để kiến tạo các giải pháp đột phá, mang lại giá trị gia tăng bền vững cho khách hàng, cổ đông và đội ngũ nhân sự.

APS tin rằng, năng lực dẫn dắt không đến từ quy mô, mà từ khả năng tạo ảnh hưởng tích cực và truyền cảm hứng đổi mới. Chính tư duy tiên phong và hành động sáng tạo sẽ là động lực giúp APS không ngừng bứt phá về năng lực, vươn xa về vị thế, từng bước khẳng định vai trò trên thị trường và theo đuổi sự phát triển bền vững trong dài hạn.

## Kỷ luật để đi xa

Tại APS, sáng tạo chỉ thực sự phát huy giá trị khi được đặt trên nền tảng kỷ luật và tinh thần chuyên nghiệp. Chúng tôi khuyến khích tư duy đổi mới và dám bứt phá, đồng thời xây dựng một môi trường làm việc kỷ cương, nơi mỗi cá nhân được trang bị đầy đủ năng lực, ý thức trách nhiệm và cam kết hành động để hiện thực hóa ý tưởng.

APS tin rằng sự phát triển bền vững không đến từ tốc độ nhất thời, mà từ sự kiên định và nỗ lực liên tục. Vì vậy, Công ty

không ngừng hoàn thiện quy trình, chuẩn hóa hệ thống vận hành và vun đắp văn hóa doanh nghiệp gắn kết, tạo nền tảng để mỗi thành viên vững vàng trước thử thách và trưởng thành qua từng bước đi.

Với APS, kỷ luật không phải là rào cản, mà là bệ đỡ cho những khát vọng lớn, giúp chuyển hóa các ý tưởng táo bạo thành giá trị thực tiễn, đóng góp tích cực cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, thị trường và cộng đồng.







## Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Để hiện thực hóa các định hướng chiến lược đã xác lập, APS tập trung triển khai các dự án trọng điểm, bao gồm:



1

Nâng cao chất lượng dịch vụ thông qua việc đầu tư, cải tiến hạ tầng công nghệ, tối ưu hệ thống giao dịch trực tuyến và gia tăng trải nghiệm người dùng.

2

Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các Sở Giao dịch Chứng khoán nhằm đưa hệ thống giao dịch KRX vào vận hành ổn định, an toàn và hiệu quả.

3

Tăng cường công tác quản lý danh mục tự doanh theo hướng thận trọng, hiệu quả và phù hợp với diễn biến thị trường.



# Báo cáo rủi ro

## Rủi ro về biến động thị trường

### 1 Rủi ro từ kinh tế

Rủi ro biến động thị trường là một trong những nhóm rủi ro trọng yếu đối với hoạt động của công ty chứng khoán, có thể ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả kinh doanh, khả năng thanh khoản và sự ổn định tài chính của Công ty. Các rủi ro phát sinh từ biến động thị trường bao gồm rủi ro đối với danh mục tự doanh, hoạt động môi giới, cho vay ký quỹ (margin), rủi ro lãi suất và rủi ro thanh khoản.

Biện pháp quản trị rủi ro: Công ty đã xây dựng và triển khai hệ thống chính sách quản trị rủi ro chặt chẽ, chú trọng đa dạng hóa danh mục đầu tư, thường xuyên cập nhật, đánh giá diễn biến thị trường và chủ động nhận định, dự báo xu hướng đầu tư. Đồng thời, các quy trình nghiệp vụ được thiết kế rõ ràng, linh hoạt nhằm nâng cao khả năng ứng phó và giảm thiểu tác động tiêu cực từ những biến động của thị trường.

### 2 Biện pháp quản trị rủi ro:

Công ty đã xây dựng và triển khai hệ thống chính sách quản trị rủi ro chặt chẽ, chú trọng đa dạng hóa danh mục đầu tư, thường xuyên cập nhật, đánh giá diễn biến thị trường và chủ động nhận định,

dự báo xu hướng đầu tư. Đồng thời, các quy trình nghiệp vụ được thiết kế rõ ràng, linh hoạt nhằm nâng cao khả năng ứng phó và giảm thiểu tác động tiêu cực từ những biến động của thị trường.

## Rủi ro thanh toán

### 1 Rủi ro thanh toán

Phát sinh khi một bên tham gia giao dịch không thực hiện đầy đủ hoặc đúng hạn nghĩa vụ chuyển giao tiền hoặc chứng khoán theo cam kết, từ đó gây ảnh hưởng đến hoạt động của công ty

chứng khoán cũng như sự ổn định chung của thị trường. Rủi ro này có thể dẫn đến tổn thất tài chính và làm gia tăng áp lực thanh khoản đối với Công ty.

### 2 Biện pháp quản trị rủi ro:

Công ty triển khai chiến lược đa dạng hóa đối tác, đồng thời thiết lập và phân bổ hạn mức tín dụng phù hợp cho từng đối tác trên cơ sở đánh giá mức độ tín nhiệm. Bên cạnh đó, APS xây dựng và

vận hành quy trình thanh toán được kiểm soát chặt chẽ, kết hợp với chính sách cho vay ký quỹ minh bạch, rõ ràng nhằm hạn chế tối đa rủi ro phát sinh.

## Rủi ro thanh khoản

### 1 Rủi ro thanh khoản

Phát sinh khi APS không duy trì đủ tiền mặt hoặc các tài sản có tính thanh khoản cao để đáp ứng kịp thời các nghĩa vụ tài chính ngắn hạn. Nếu không được kiểm soát hiệu quả, rủi ro này có thể dẫn đến

tổn thất tài chính, gián đoạn hoạt động kinh doanh và ảnh hưởng đến uy tín cũng như niềm tin của khách hàng.

### 2 Biện pháp quản trị rủi ro:

APS đặc biệt chú trọng công tác quản lý nguồn vốn, thông qua việc xây dựng hệ thống dự báo dòng tiền nhằm chủ động nhận diện và lường trước nhu cầu thanh khoản. Cùng với đó, Công ty không

ngừng hoàn thiện hệ thống báo cáo và giám sát, qua đó nâng cao hiệu quả quản lý dòng tiền và đảm bảo thông tin được cập nhật kịp thời, chính xác, phục vụ cho công tác điều hành.

## Rủi ro hoạt động

### 1 Rủi ro thanh toán

Phát sinh từ những hạn chế trong quy trình nội bộ, yếu tố con người hoặc các sự cố kỹ thuật trong quá trình vận hành. Những sai sót như nhập lệnh không chính xác, tính toán nhầm lẫn hoặc thiếu

sót trong quy trình nghiệp vụ có thể gây ra các hệ quả đáng kể, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động và uy tín của Công ty.

### 2 Biện pháp quản trị rủi ro:

APS đã xây dựng hệ thống quy trình, hướng dẫn nghiệp vụ chi tiết cho từng bộ phận, đồng thời triển khai cơ chế kiểm soát chéo trong các hoạt động vận hành hàng ngày. Công ty đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và tự động hóa nhằm hạn chế rủi ro phát sinh từ thao tác thủ công hoặc yếu tố con người. Song song với đó, APS chú trọng công tác đào tạo, nâng cao

năng lực chuyên môn cho đội ngũ nhân sự. Hệ thống kiểm soát nội bộ được duy trì ổn định qua nhiều năm, với các đợt kiểm tra định kỳ tại các đơn vị nhằm đảm bảo mức độ tuân thủ cao. Kết quả kiểm soát là cơ sở để rà soát, hoàn thiện quy trình và kịp thời đề xuất các biện pháp khắc phục, góp phần giảm thiểu rủi ro và nâng cao hiệu quả hoạt động.

# Báo cáo rủi ro

## Rủi ro Công nghệ thông tin, bảo mật

### 1 Rủi ro hệ thống công nghệ thông tin

Phát sinh từ các sự cố kỹ thuật trong quá trình vận hành hệ thống giao dịch hoặc từ nguy cơ tấn công mạng, có thể dẫn đến gián đoạn hoạt

động, mất mát dữ liệu và ảnh hưởng đến an toàn thông tin của khách hàng cũng như uy tín của Công ty.

### 2 Biện pháp quản trị rủi ro:

APS đã đầu tư xây dựng hệ thống công nghệ thông tin với cơ chế dự phòng liên tục và khả năng vận hành ổn định trong dài hạn, nhằm hạn chế tối đa các gián đoạn phát sinh. Đồng thời, Công ty triển khai nhiều lớp bảo mật, hệ thống

phòng chống mã độc và các giải pháp an ninh mạng tiên tiến, giúp nâng cao khả năng giám sát, phát hiện sớm và ngăn chặn các nguy cơ tấn công mạng, qua đó bảo vệ an toàn dữ liệu và đảm bảo hoạt động kinh doanh được thông suốt.

## Rủi ro pháp lý và tuân thủ

### 1 Rủi ro pháp lý và tuân thủ

Phát sinh từ khả năng không tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật, quy tắc thị trường hoặc từ những thay đổi chính sách, quy định quản lý có thể tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của

Công ty. Những rủi ro này, nếu không được kiểm soát kịp thời, có thể ảnh hưởng đến uy tín, hiệu quả hoạt động và tính bền vững của APS.

### 2 Biện pháp quản trị rủi ro:

APS chủ động theo dõi, cập nhật kịp thời các văn bản pháp luật, quy định mới liên quan đến lĩnh vực chứng khoán và tài chính. Đồng thời, Công ty thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo, hội thảo chuyên môn nhằm nâng cao nhận thức và năng lực tuân thủ pháp lý cho đội

ngũ nhân sự. Bên cạnh đó, APS xây dựng và duy trì các quy trình kiểm tra, rà soát nội bộ đối với hoạt động kinh doanh, đảm bảo tuân thủ đầy đủ quy định hiện hành, qua đó giảm thiểu rủi ro pháp lý và nâng cao tính minh bạch trong quản trị.







## Tình hình hoạt động trong năm 2025

- 48** Tổng quan nền kinh tế thị trường
- 52** Báo cáo của ban giám đốc
- 55** Các chỉ tiêu về kết quả tài chính
- 56** Chính sách người lao động
- 61** Báo cáo của ban kiểm soát
- 64** Kế hoạch phát triển trong tương lai



# Tình hình kinh tế – thị trường năm 2025 và kỳ vọng năm 2026

## Bối cảnh kinh tế vĩ mô năm 2025

Năm 2025 ghi nhận sự phục hồi và tăng trưởng mạnh mẽ của nền kinh tế Việt Nam, với nhiều chỉ số đạt mức cao nhất trong giai đoạn 2021 -2025. Tăng trưởng GDP ước đạt trên 8%, vượt xa mục tiêu 6,5% đề ra. Lạm phát được kiểm soát hiệu quả khi chỉ số CPI bình quân cả năm duy trì ở mức khoảng 3,27%, thấp hơn ngưỡng mục tiêu 4,5%. Các yếu tố vĩ mô ổn định đã tạo nền tảng thuận lợi cho hoạt động sản xuất – kinh doanh và đầu tư trên nhiều lĩnh vực.

Tăng trưởng GDP của Việt Nam

8%

Năm 2025 ghi nhận sự phục hồi và tăng trưởng mạnh mẽ của nền kinh tế Việt Nam, với nhiều chỉ số đạt mức cao nhất trong giai đoạn 2021 –2025. Tăng trưởng GDP ước đạt trên 8%, vượt xa mục tiêu 6,5% đề ra. Lạm phát được kiểm soát hiệu

CPI bình quân của Việt Nam

3.27%

quả khi chỉ số CPI bình quân cả năm duy trì ở mức khoảng 3,27%, thấp hơn ngưỡng mục tiêu 4,5%. Các yếu tố vĩ mô ổn định đã tạo nền tảng thuận lợi cho hoạt động sản xuất – kinh doanh và đầu tư trên nhiều lĩnh vực.

Các chỉ số kinh tế vĩ mô tiếp tục ghi nhận nhiều điểm sáng:

### Quy mô nền kinh tế

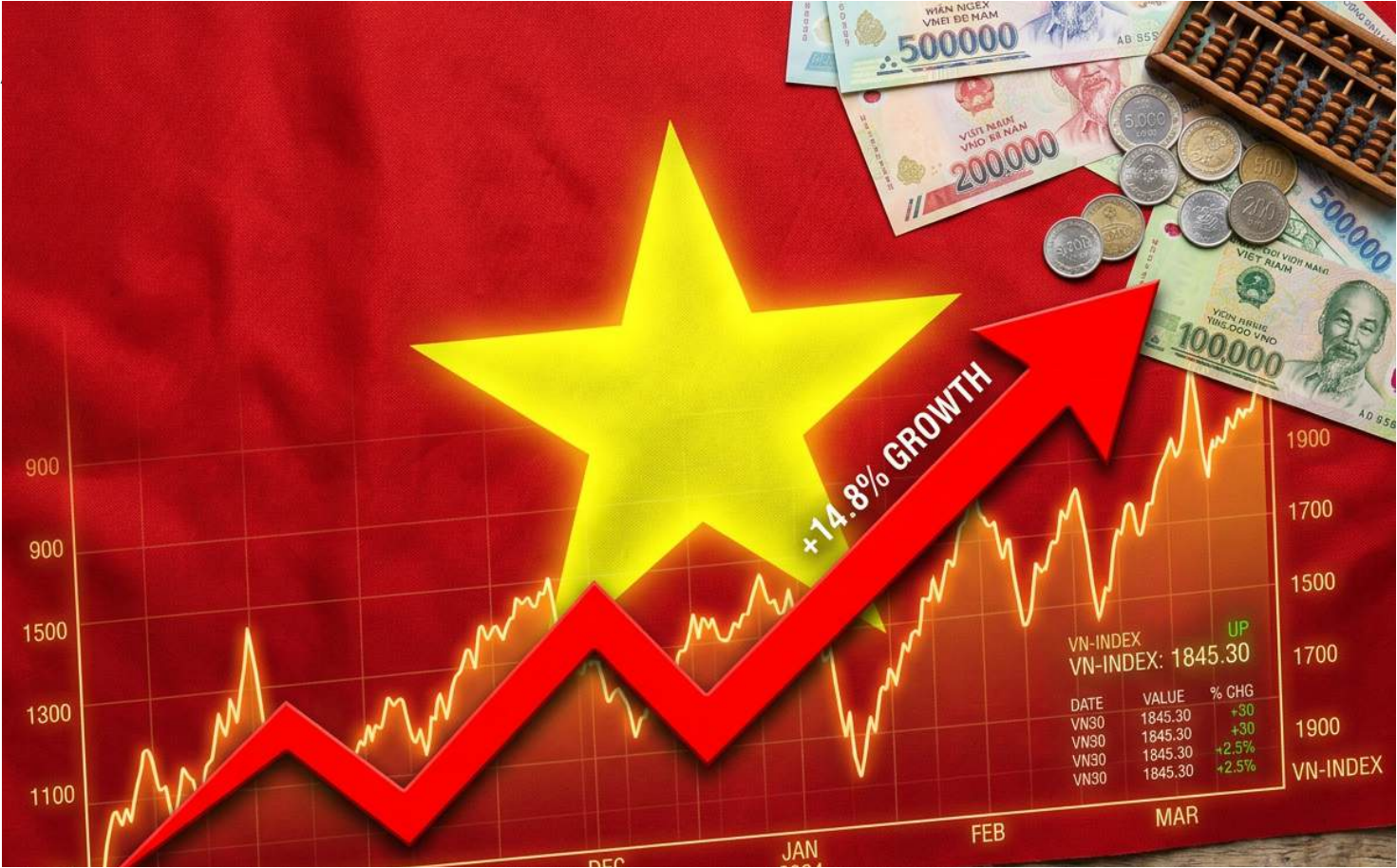
Ước đạt 514 tỷ USD, tăng khoảng 38 tỷ USD so với năm 2024, qua đó giúp Việt Nam tăng 5 bậc, vươn lên vị trí nền kinh tế lớn thứ 32 trên thế giới.

### Kiểm soát lạm phát

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân cả năm được kiểm soát ở mức 3,31%, duy trì trong ngưỡng an toàn, bất chấp áp lực lạm phát từ bối cảnh kinh tế toàn cầu nhiều biến động.

### Thu nhập bình quân đầu người

Đạt 5.026 USD/người, đánh dấu bước chuyển quan trọng khi Việt Nam chính thức gia nhập nhóm quốc gia có thu nhập trung bình cao.



Động lực tăng trưởng đến từ sản xuất và khu vực dịch vụ:

### Công nghiệp và xây dựng

Ghi nhận mức tăng trưởng tích cực nhờ sự phục hồi của các đơn hàng xuất khẩu cùng với tiến độ triển khai nhanh các dự án hạ tầng trọng điểm quốc gia.

### Khu vực dịch vụ

Tiếp tục đóng vai trò “đầu tàu” của nền kinh tế, với sự khởi sắc rõ nét trong lĩnh vực du lịch và thương mại nội địa.

### Niềm tin doanh nghiệp

Có tới 75,8% doanh nghiệp đánh giá hoạt động sản xuất – kinh doanh trong Quý IV/2025 duy trì ổn định hoặc cải thiện so với các quý trước.

Tài chính – ngân sách và đầu tư tiếp tục là trụ cột ổn định:

### Thu ngân sách Nhà nước

Ước đạt 2.650,1 nghìn tỷ đồng, tương đương 134,7% dự toán năm, phản ánh nền tảng thu ngân sách bền vững từ khu vực kinh tế trong nước.

### Khu vực dịch vụ

Vốn FDI thực hiện duy trì ở mức cao, tạo động lực quan trọng cho sự phát triển của các lĩnh vực công nghệ cao, bán dẫn và năng lượng tái tạo.

Bên cạnh những kết quả tích cực, nền kinh tế Việt Nam vẫn phải đối mặt với các rủi ro từ xu hướng bảo hộ thương mại gia tăng và những bất ổn địa chính trị toàn cầu. Tuy nhiên, thành tựu đạt được trong năm 2025 đã tạo nền tảng vững chắc về tâm thế và niềm tin, mở ra kỳ vọng để Việt Nam hướng tới mục tiêu tăng trưởng đột phá từ 10% trở lên trong năm 2026 và giai đoạn 2026 – 2030.



# Tổng quan thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2025

Năm 2025 ghi dấu mốc đặc biệt khi thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam tròn 25 năm hình thành và phát triển, đồng thời thiết lập nhiều kỷ lục mới về điểm số và thanh khoản, phản ánh sự trưởng thành rõ nét của thị trường.

VN-Index vượt ngưỡng

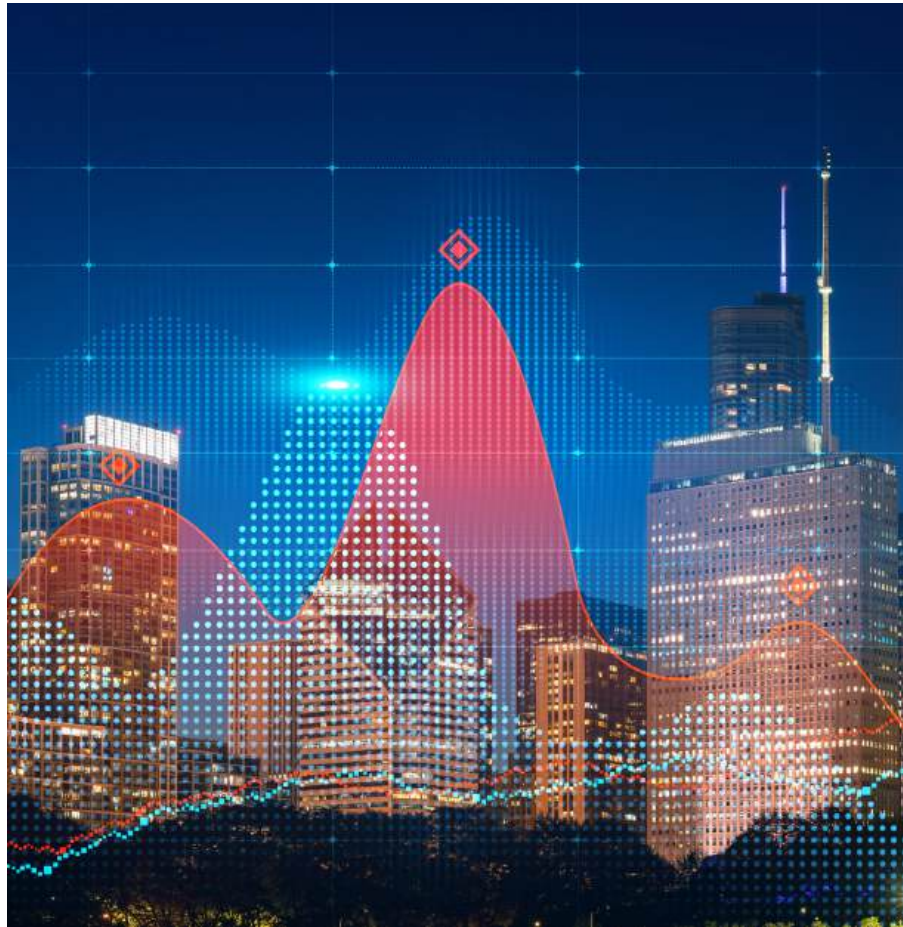
# 1900

Giá trị giao dịch bình quân trên sàn HOSE trong tháng 12/2025

KHOẢNG

# 23.600

TỶ ĐỒNG/ PHIÊN



## Chỉ số VN-Index

Kết thúc năm 2025 tại mức 1.784,49 điểm, tăng hơn 41% so với đầu năm. Đà tăng tích cực tiếp tục được duy trì trong những phiên đầu năm 2026, khi VN-Index lần đầu tiên vượt ngưỡng 1.900 điểm, khẳng định xu hướng tăng trưởng trung – dài hạn của thị trường.

## Tiến trình nâng hạng thị trường

Năm 2025 được xem là năm bản lề khi Việt Nam hoàn tất các tiêu chí quan trọng, tiến gần đến việc được FTSE Russell chính thức nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi.

## Thanh khoản lập kỷ lục

Giá trị giao dịch bình quân trên sàn HOSE đạt khoảng 23.600 tỷ đồng/phiên trong tháng 12/2025 và tăng mạnh lên trên 42.200 tỷ đồng/phiên vào đầu tháng 01/2026, cho thấy dòng tiền dồi dào và mức độ tham gia ngày càng sâu rộng của nhà đầu tư.

## Hạ tầng công nghệ

Hệ thống giao dịch KRX chính thức vận hành ổn định, tạo nền tảng cho việc phát triển các sản phẩm tài chính mới, đồng thời cải thiện đáng kể năng lực xử lý và tốc độ giao dịch của thị trường.

Tuy nhiên, trong bối cảnh thị trường chung tăng trưởng mạnh mẽ, không ít công ty chứng khoán (CTCK) vẫn ghi nhận kết quả kinh doanh kém tích cực do áp lực cạnh tranh ngày càng gay gắt và sự thay đổi nhanh chóng của mô hình đối thủ.

## Sự trỗi dậy của các "Tech-Broker" và hệ sinh thái số

Các CTCK gắn với ngân hàng hoặc nền tảng Fintech tiếp tục mở rộng thị phần nhờ lợi thế về dữ liệu khách hàng và hệ sinh thái tài chính tích hợp. Điển hình, TCBS ghi nhận mức lợi nhuận kỷ lục hơn 7.100 tỷ đồng, trong khi nhiều CTCK truyền thống chậm chuyển đổi số đang dần thu hẹp thị phần môi giới.

## Khoảng cách về hạ tầng công nghệ và an ninh hệ thống

Việc hệ thống KRX đi vào vận hành đòi hỏi các CTCK phải đầu tư đồng bộ về hạ tầng công nghệ. Những doanh nghiệp chậm nâng cấp phần mềm, ứng dụng giao dịch hoặc gặp sự cố bảo mật đã mất dần niềm tin của nhà đầu tư, kéo theo sự sụt giảm doanh thu.

## Cuộc đua "Zero Fee" và lãi suất margin thấp

Cạnh tranh về phí giao dịch tiệm cận mức 0% cùng các gói cho vay ký quỹ với lãi suất thấp từ các đối thủ có tiềm lực vốn lớn đã tạo áp lực đáng kể lên biên lợi nhuận của các CTCK quy mô vừa và nhỏ.

## Cạnh tranh từ các kênh tài sản mới

Sự phát triển nhanh của các nền tảng quản lý tài sản số, trái phiếu trực tuyến và dòng vốn dịch chuyển sang các kênh đầu tư thay thế đã ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu từ dịch vụ quản lý tài sản của nhiều CTCK.

Tổng thể, TTCK Việt Nam năm 2025 phản ánh một bức tranh mang tính "trái chiều": trong khi thị trường chung tăng trưởng mạnh mẽ và các định chế tài chính dẫn đầu về công nghệ liên tục thiết lập kỷ lục lợi nhuận, thì nhiều CTCK truyền thống phải đối mặt với bài toán tái cấu trúc và chuyển đổi số để thích ứng với sự thay đổi nhanh chóng của hành vi nhà đầu tư thế hệ mới.





# Tình hình tài chính năm 2025

Năm 2025, doanh thu Công ty giảm gần 24% do hoạt động tự doanh và tài chính kém tích cực, trong khi chi phí quản lý tăng mạnh. Dù vậy, khoản đầu tư vào hệ thống KRX được xem là bước đi chiến lược cho tăng trưởng dài hạn.



Năm 2025, Công ty ghi nhận sự suy giảm đáng kể về kết quả hoạt động kinh doanh so với năm 2024. Tổng doanh thu từ hoạt động kinh doanh và hoạt động tài chính đạt 182 tỷ đồng, giảm 23,93% so với mức 239 tỷ đồng của năm trước. Nguyên nhân chính của sự sụt giảm này đến từ: Hoạt động tự doanh: ghi nhận kết quả không thuận lợi do phát sinh lỗ từ các tài sản tài chính, ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu. Hoạt động tài chính: doanh thu giảm khoảng 25% so với năm 2024, phản ánh bối cảnh thị trường kém tích cực và hiệu quả sử dụng vốn chưa đạt kỳ vọng. Trong khi đó, các mảng kinh doanh cốt lõi gồm môi giới chứng khoán, lưu ký chứng khoán và tư vấn tài chính tiếp tục duy trì sự ổn định, không có biến động đáng kể so với năm trước. Về chi phí: Chi phí hoạt động ghi nhận xu hướng giảm nhẹ nhờ các biện pháp kiểm soát chi phí thường xuyên. Chi phí tài chính giảm mạnh, từ

554 triệu đồng năm 2024 xuống âm 104 triệu đồng năm 2025, chủ yếu do Công ty đã chủ động cơ cấu lại nguồn vốn, tối ưu chi phí lãi vay. Tuy nhiên, chi phí quản lý doanh nghiệp tăng đáng kể, là yếu tố tác động tiêu cực đến lợi nhuận. Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc Công ty triển khai đầu tư hệ thống công nghệ thông tin KRX trong năm 2025, dẫn đến chi phí phát sinh đột biến trong kỳ. Tổng hợp các yếu tố trên, việc doanh thu suy giảm trong khi chi phí quản lý gia tăng đã khiến lợi nhuận của Công ty giảm mạnh so với năm 2024. Mặc dù kết quả tài chính ngắn hạn chịu áp lực, khoản đầu tư vào hệ thống công nghệ (KRX) được đánh giá là bước đi chiến lược, nhằm nâng cao năng lực vận hành, đáp ứng yêu cầu thị trường và tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững trong các giai đoạn tiếp theo.

## BẢNG BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI SẢN

CHỈ TIÊU	2024	2025	Tăng trưởng
Tổng giá trị tài sản	815.139.709.201	777.487.009.136	-4,62%
Doanh thu từ HĐKD và HĐTC	239.183.252.798	181.941.771.892	-23,93%
Lợi nhuận từ HĐKD và HĐTC	12.991.352.855	-19.518.144.534	-250,24%
Lợi nhuận khác	-516.406.383	-538.497.210	-%
Lợi nhuận trước thuế	20.498.744.895	-39.726.928.627	-%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	21.782.841.516	-31.659.465.163	-%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cp)	262	-381	-%

## BẢNG TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỢP NHẤT

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	%GTCL/NG
Tài sản cố định hữu hình	16.358.087.824	4.580.821.330	28,00%
Máy móc thiết bị	7.709.396.652	4.580.821.330	59,42%
Phương tiện vận tải truyền dẫn	1.439.889.000	-	
Thiết bị văn phòng	7.208.802.172	-	
Tài sản cố định vô hình	10.626.277.488	2.472.508.488	23,27%
Phần mềm	10.273.067.488	2.472.508.488	
Tài sản cố định vô hình khác	353.210.000	-	
Tài sản cố định	26.984.365.312	7.053.329.818	26,14%

# Tình hình nợ phải trả

Tổng nợ phải trả trong năm 2025 giảm mạnh từ 12.093 triệu đồng (2024) xuống 6.099 triệu đồng, tương đương giảm khoảng 49,6%, do Công ty đã chủ động thu hẹp đòn bẩy tài chính, giảm phụ thuộc vào nguồn vốn vay và các nghĩa vụ nợ. Cơ cấu nợ có sự dịch chuyển, công ty đã cơ cấu lại toàn bộ nghĩa vụ nợ dài hạn, giảm rủi ro tài chính dài hạn. Tỷ trọng nợ trên nguồn vốn giảm đáng kể, công ty đã điều chỉnh cơ cấu tài chính đảm

bảo an toàn trong ngành chứng khoán, đặc biệt trong giai đoạn thị trường biến động. Công ty cũng đã thực hiện tái cấu trúc nguồn vốn theo hướng giảm mạnh nợ và tăng tính an toàn tài chính. Tuy nhiên, trong bối cảnh ngành chứng khoán yêu cầu linh hoạt về vốn và đòn bẩy, Công ty sẽ tiếp tục đánh giá và cân bằng giữa hiệu quả sinh lời và an toàn tài chính, để tối ưu hóa hoạt động trong các kỳ tiếp theo.

## BẢNG TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

CHỈ TIÊU	2024	2025
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>12.093.168.764</b>	<b>6.099.933.862</b>
I. Nợ phải trả ngắn hạn	7.462.168.764	6.099.933.862
II. Nợ phải trả dài hạn	4.631.000.000	
<b>B. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>803.046.540.437</b>	<b>771.387.075.274</b>
I. Vốn chủ sở hữu	803.046.540.437	777.487.009.136
<b>TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>815.139.709.201</b>	<b>777.487.009.136</b>

# Các chỉ tiêu về kết quả tài chính

Các chỉ tiêu tài chính năm 2025 của Công ty, với trọng tâm là giảm rủi ro tài chính và nâng cấp hạ tầng công nghệ, thể hiện rõ mục tiêu tái cấu trúc và đầu tư trong giai đoạn này. Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán duy trì ở mức cao, APS có khả năng đáp ứng tốt nghĩa vụ thanh toán nợ ngắn hạn. Công ty cũng thực hiện cơ cấu tài chính an toàn, ít phụ thuộc vào vốn vay. Đối với các chỉ tiêu khả năng sinh lời sụt

giảm, biên lợi nhuận thu hẹp nguyên nhân do doanh thu giảm, chi phí tăng, tuy nhiên, chỉ tiêu chỉ mang tính ngắn hạn, APS sẽ tiếp tục cải thiện khi hệ thống đi vào vận hành. Mặc dù hiệu quả sinh lời ngắn hạn suy giảm, nền tảng tài chính an toàn và định hướng đầu tư dài hạn được kỳ vọng sẽ tạo ra dư địa tăng trưởng trong các kỳ tiếp theo.

CHỈ TIÊU	ĐVT	2024	2025
<b>1. Khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	99,19	114,00
Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	Lần	-	-
<b>2. Cơ cấu vốn</b>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	1,48%	0,78%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	1,51%	0,79%
<b>3. Năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay tổng tài sản: (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Vòng	-	-
Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	-	-
<b>4. Khả năng sinh lời</b>			
Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS): (Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần)	%	9,15%	-17,48%
Hệ số lợi nhuận sau thuế trên Tổng tài sản (ROA): (Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân)	%	2,69%	-3,98%
Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): (Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân)	%	2,75%	-4,02%
Hệ số lợi nhuận từ HĐKD trên doanh thu thuần: (Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần)	%	5,23%	-11,28%



# Chính sách người lao động

Năm 2025, trong bối cảnh thị trường dần phục hồi nhưng còn nhiều biến động, APS duy trì ổn định nhân sự, cải thiện thu nhập và kiên định chiến lược phát triển bền vững.



Năm 2025, thị trường chứng khoán tiếp tục cho thấy những tín hiệu phục hồi tích cực, dù vẫn chịu tác động đan xen từ các yếu tố bất ổn của môi trường kinh tế vĩ mô. Trong bối cảnh đó, APS cùng toàn thể cán bộ nhân viên đã phát huy tinh thần đoàn kết, chủ động thích ứng và kiên định theo đuổi định hướng phát triển bền vững mà Công ty đã xác lập.

Nhờ công tác quản trị linh hoạt cùng chính sách nhân sự nhất quán, APS tiếp

tục thực hiện cam kết không cắt giảm lao động, không điều chỉnh giảm thu nhập, qua đó đảm bảo sự ổn định đời sống và tạo động lực để người lao động an tâm gắn bó, cống hiến. Đồng thời, thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2025 được điều chỉnh tăng nhẹ, phản ánh kết quả kinh doanh tích cực của Công ty cũng như nỗ lực không ngừng trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

BẢNG THU NHẬP BÌNH QUÂN CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

Chỉ tiêu	2024	2025
Thu nhập bình quân	27.390.000 đồng/người/tháng	29.754.762 đồng/người/tháng

# Chính sách đào tạo lương thưởng, trợ cấp

APS xây dựng chính sách nhân sự minh bạch, tuân thủ pháp luật, đề cao môi trường làm việc chuyên nghiệp, đăi ngộ cạnh tranh và phát triển bền vững nguồn nhân lực.

- 100% cán bộ nhân viên đang làm việc tại APS đều được ký kết hợp đồng lao động và được bảo đảm đầy đủ các quyền, lợi ích theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
- APS cam kết tuyệt đối không sử dụng lao động chưa đủ tuổi lao động và không sử dụng lao động cưỡng bức, tuân thủ nghiêm các chuẩn mực về đạo đức và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.
- Công ty xây dựng môi trường làm việc năng động, chuyên nghiệp, với không gian làm việc mở, khuyến khích sự chủ động, sáng tạo và tăng cường hiệu quả phối hợp nhóm, qua đó giúp cán bộ nhân viên phát huy tối đa năng lực cá nhân và đóng góp vào mục tiêu phát triển bền vững của APS.
- Trước yêu cầu thích ứng với sự thay đổi và tăng trưởng liên tục của doanh nghiệp, APS thường xuyên rà soát, hoàn thiện và nâng cao chính sách nhân sự, tạo thêm cơ hội phát triển nghề nghiệp, nâng cao trình độ chuyên môn cho người lao động, đồng thời thu hút và giữ chân nhân tài gắn bó lâu dài với Công ty.
- APS không ngừng cải thiện chính sách đăi ngộ và phúc lợi, bảo đảm cơ chế tiền lương mang tính cạnh tranh, phù hợp thông lệ thị trường, thực sự trở thành động lực thúc đẩy hiệu quả công việc và hoạt động kinh doanh.





# Chính sách chăm sóc sức khỏe toàn diện cho nhân viên

APS chú trọng chăm lo đời sống CBNV thông qua du lịch, team building, chương trình sức khỏe toàn diện và hoạt động thể chất – tinh thần, góp phần nâng cao sự gắn kết và hiệu suất làm việc.

- APS tổ chức các chương trình du lịch nghỉ dưỡng và team building thường niên dành cho cán bộ nhân viên, nhằm tăng cường sự gắn kết nội bộ và tái tạo năng lượng làm việc. Theo chính sách này, mỗi nhân viên được cấp hạn mức du lịch hàng năm, tạo điều kiện cùng đồng nghiệp và người thân trải nghiệm các dịch vụ nghỉ dưỡng, ẩm thực và vui chơi giải trí tại các dự án do Công ty đầu tư và phát triển.
- Công ty triển khai và đẩy mạnh truyền thông các chương trình chăm sóc sức khỏe toàn diện cho người lao động, hướng tới việc nâng cao chất lượng đời sống thể chất và tinh thần của cán bộ nhân viên.
- Công ty triển khai và đẩy mạnh truyền thông các chương trình chăm sóc sức khỏe toàn diện cho người lao động, hướng tới việc nâng cao chất lượng đời sống thể chất và tinh thần của cán bộ nhân viên
- Thông qua các hoạt động cụ thể, APS giúp người lao động nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của sức khỏe, hình thành lối sống lành mạnh, duy trì tinh thần tích cực, chế độ dinh dưỡng hợp lý và thể trạng bền bỉ, bao gồm:

- + Tổ chức các lớp học và câu lạc bộ thể thao miễn phí như Yoga, Zumba Dance, bóng bàn, cầu lông, chạy bộ... nhằm khuyến khích cán bộ nhân viên rèn luyện thể chất thường xuyên.
- + Tổ chức các buổi chia sẻ, hướng dẫn thiền và cân bằng tinh thần, giúp cán bộ nhân viên giảm căng thẳng, tăng cường sức khỏe tinh thần và nâng cao hiệu quả làm việc.
- + Trong năm 2025, APS đã tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ CBNV tại Trung tâm Y Khoa Prime.
- + APS chú trọng tổ chức chương trình du lịch hè hằng năm nhằm tạo điều kiện cho cán bộ nhân viên nghỉ ngơi, tái tạo năng lượng sau thời gian làm việc, đồng thời tăng cường sự gắn kết nội bộ và củng cố văn hóa doanh nghiệp. Trong năm 2025, Công ty đã triển khai các chương trình tham quan, nghỉ dưỡng dành cho cán bộ nhân viên tại nhiều điểm đến trong nước và quốc tế, góp phần nâng cao đời sống tinh thần và xây dựng môi trường làm việc gắn bó, chuyên nghiệp.

# Chính sách chăm sóc sức khỏe toàn diện cho nhân viên

Thời lượng đào tạo  
**48**  
H/NĂM

APS xác định đào tạo nội bộ là một trong những trụ cột chiến lược trong định hướng phát triển bền vững. Trên cơ sở đó, các phòng ban chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo phù hợp với đặc thù từng vị trí và bộ phận, nhằm không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn, hoàn thiện kỹ năng làm việc và tăng cường hiệu quả phối hợp trong toàn hệ thống.

Với tối thiểu 48 giờ đào tạo mỗi năm cho mỗi cán bộ nhân viên, chương trình đào tạo nội bộ không chỉ giúp người lao động nắm vững nghiệp vụ, nhận diện và phòng ngừa rủi ro trong quá trình tác nghiệp, mà còn tạo dựng môi trường chia sẻ tri thức, lan tỏa kinh nghiệm thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng nguồn

nhân lực và hỗ trợ APS thực hiện hiệu quả các mục tiêu chiến lược đã đề ra.

Song song với công tác đào tạo chuyên môn, APS chú trọng xây dựng và phát triển văn hóa doanh nghiệp thông qua các chương trình kết nối nội bộ và hoạt động chia sẻ định hướng từ Ban Lãnh đạo tới toàn thể cán bộ nhân viên. Những hoạt động này giúp mỗi thành viên thấu hiểu sâu sắc triết lý kinh doanh, sứ mệnh phụng sự xã hội của công ty, đồng thời cùng nhau hình thành hệ giá trị và bộ chỉ số nhận thức chung, hướng tới một tập thể thống nhất về tư duy, gắn kết trong hành động và đồng hành bền vững vì mục tiêu phát triển dài hạn của APS.







# Báo cáo của Ban kiểm soát

## Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2025

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát thực hiện đầy đủ chức năng giám sát theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, tập trung theo dõi sát sao tình hình hoạt động, quản trị và tài chính của APS nhằm đảm bảo tính minh bạch, tuân thủ và hiệu quả trong mọi hoạt động của doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, Ban Kiểm soát đã triển khai các hoạt động trọng tâm sau:

- Theo dõi và cập nhật kịp thời, chính xác tình hình hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự và nắm bắt thông tin từ các phiên họp của Hội đồng Quản trị.
- Thực hiện kiểm tra, rà soát chặt chẽ các chỉ tiêu tài chính, số liệu kinh doanh và hoạt động đầu tư, đảm bảo các hoạt động của Công ty tuân thủ đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và kế hoạch đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ của Ban Kiểm soát nhằm đánh giá tình hình thực tế, đưa ra các nhận định, kiến nghị và đề xuất điều chỉnh kịp thời đối với Ban Điều hành và Hội đồng Quản trị, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị và điều hành doanh nghiệp.

## DANH SÁCH CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2025

STT	Số VB	Nội dung họp
1	01/2025/APECS-BKS ngày 15/04/2025	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024
2	08a/2025/APECS-BKS ngày 30/06/2025	Báo cáo của Ban Kiểm soát Quý I năm 2025
3	09/2025/APECS-BKS ngày 10/09/2025	Báo cáo của Ban Kiểm soát 6 tháng đầu năm 2025



# Kết quả kiểm tra và đánh giá một số hoạt động chính

## Về tình hình hoạt động tài chính

Ban Kiểm soát đánh giá cao kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc trong việc thực hiện chức năng quản lý, điều hành và tuân thủ quy định pháp luật cũng như điều lệ Công ty. Qua công tác kiểm tra, giám sát định kỳ và chuyên đề trong năm, Ban Kiểm soát nhận thấy các hoạt động quản trị, điều hành, tài chính – kế toán, đầu tư và quản lý rủi ro được thực hiện đúng quy trình, minh bạch và hiệu quả.

Các quyết định quan trọng của Hội đồng Quản trị được ban hành trên cơ sở đầy đủ thông tin, tuân thủ thẩm quyền và đảm bảo

lợi ích của cổ đông. Không phát hiện dấu hiệu vi phạm, sai lệch hay bất thường trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và đội ngũ quản lý. Ban Kiểm soát ghi nhận sự phối hợp tích cực giữa các bộ phận, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động chung và củng cố nền tảng quản trị doanh nghiệp theo hướng minh bạch, bền vững.

## Về công tác điều hành của HĐQT & BGĐ

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị (HĐQT) đã duy trì hoạt động hợp định kỳ và hợp bất thường nhằm thảo luận, phân tích và thống nhất các định hướng chiến lược quan trọng cho Công ty. Trên cơ sở đó, HĐQT đã ban hành các nghị quyết và chỉ đạo kịp thời, giúp các đơn vị, phòng ban triển khai hiệu quả kế hoạch kinh doanh năm 2025, đảm bảo mọi hoạt động tuân thủ nghiêm ngặt quy định pháp luật, đặc biệt là Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán. Các quyết sách của HĐQT luôn hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, minh bạch và phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông.

HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban Giám đốc trong công tác điều hành, chủ

động nắm bắt và xử lý kịp thời các khó khăn, thách thức phát sinh trong bối cảnh thị trường biến động. Sự phối hợp đồng bộ và linh hoạt giữa hai cấp quản trị này đã góp phần duy trì hoạt động ổn định, đồng thời mở ra những định hướng đầu tư và phát triển mới cho Công ty.

Về phía Ban Giám đốc, các thành viên đã chủ động triển khai nghiêm túc các nghị quyết của HĐQT, đồng thời tăng cường kiểm soát nội bộ và quản trị tài chính chặt chẽ, đảm bảo sử dụng nguồn lực hiệu quả, không để xảy ra thất thoát hay rủi ro trọng yếu. Nhờ đó, Công ty đã giữ vững nền tảng tài chính ổn định, tạo tiền đề vững chắc cho giai đoạn tăng trưởng tiếp theo.

## Kiến nghị của Ban kiểm soát

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị (HĐQT) đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý, giám sát và định hướng hoạt động của Công ty, tuân thủ nghiêm các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông. HĐQT đã điều hành minh bạch, thận trọng và luôn đặt mục tiêu phát triển bền vững lên hàng đầu.

Để tiếp tục củng cố vị thế và nâng cao hiệu quả hoạt động trong giai đoạn tới, HĐQT cần tập trung xây dựng chiến lược phát triển trung và dài hạn, đồng thời đẩy

mạnh tái cấu trúc bộ máy tổ chức, mô hình tài chính và danh mục đầu tư nhằm thích ứng linh hoạt với biến động thị trường và định hướng tăng trưởng bền vững.

Công ty tiếp tục hoàn thiện quá trình đổi mới và tái cấu trúc hoạt động, đặc biệt chú trọng phát triển các mảng tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn phát hành và M&A, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư tự doanh, đảm bảo tối ưu hóa lợi nhuận, quản trị rủi ro chặt chẽ và duy trì năng lực cạnh tranh vững chắc trong ngành dịch vụ tài chính.





# Kế hoạch phát triển trong tương lai

APS hướng tới trở thành nền tảng tài chính toàn diện dựa trên công nghệ, đồng thời giữ vai trò hạt nhân thúc đẩy đầu tư, M&A và tăng trưởng bền vững trong hệ sinh thái APEC.

APS đặt mục tiêu trong vòng 5 năm tới sẽ trở thành một trong những định chế tài chính hàng đầu tại Việt Nam và khu vực. Theo đó, Công ty không chỉ dừng lại ở mô hình công ty chứng khoán truyền thống, mà định hướng phát triển thành nền tảng tài chính toàn diện (financial platform), lấy công nghệ và dữ liệu làm nền tảng để quản lý, tối ưu hóa tài sản và gia tăng giá trị đầu tư cho khách hàng.

Để hiện thực hóa tầm nhìn này, APS đã xây dựng lộ trình phát triển dài hạn với các chiến lược trọng tâm rõ ràng, đồng thời chủ động hợp tác với các chuyên gia tài chính và tổ chức tư vấn uy tín, nhằm cung cấp các báo cáo phân tích chuyên sâu và khuyến

ngợi đầu tư có chất lượng, phù hợp với nhu cầu ngày càng đa dạng của nhà đầu tư.

Song song đó, APS định vị vai trò hạt nhân tài chính trong hệ sinh thái Tập đoàn APEC, đảm nhiệm các hoạt động tư vấn chiến lược, huy động vốn, mua bán - sáp nhập (M&A) và đồng hành phát triển các dự án bất động sản quy mô lớn. Công ty cũng tham gia đầu tư trực tiếp vào các doanh nghiệp trong Tập đoàn, góp phần triển khai các dự án tiềm năng với tổng mức đầu tư lên tới hàng tỷ USD, hướng tới mục tiêu tăng trưởng bền vững và tạo dựng giá trị dài hạn cho APS cũng như toàn bộ hệ sinh thái APEC.





## Báo cáo của Hội đồng quản trị

- 68** Đánh giá hoạt động của công ty năm 2025
- 74** Đánh giá hoạt động của HĐQT
- 75** Đánh giá hoạt động của thành viên độc lập HĐQT
- 76** Đánh giá hoạt động của Ban Giám Đốc
- 77** Kết quả giám sát đối với HĐQT và Ban Tổng Giám Đ
- 79** Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BĐH và BKS
- 80** Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu



# Đánh giá hoạt động của công ty năm 2025

Trong bối cảnh cạnh tranh ngành gia tăng mạnh, APS chủ động tái cấu trúc, đầu tư công nghệ và tối ưu vận hành nhằm củng cố nền tảng dài hạn.

Trong bối cảnh thị trường chứng khoán diễn biến trái chiều, với tăng trưởng chung tích cực cùng nhiều chỉ số vĩ mô và thị trường khả quan, mức độ cạnh tranh trong ngành ngày càng gia tăng. Sự tham gia mạnh mẽ của các doanh nghiệp dẫn đầu, sở hữu lợi thế vượt trội về công nghệ và quy mô vốn, đã tạo ra áp lực đáng kể đối với các công ty chứng khoán quy mô vừa và nhỏ. Khi thị trường càng trở nên hấp dẫn, yêu cầu về năng lực cạnh tranh, khả năng thích ứng và đổi mới của mỗi doanh nghiệp cũng ngày càng khắt khe hơn.

Trước bối cảnh đó, APS đã chủ động triển khai các chiến lược nhằm gia tăng doanh

thu, tiết giảm các chi phí vận hành và cải thiện hiệu quả hoạt động. Công ty tập trung nâng cấp và hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin, đảm bảo triển khai và vận hành hệ thống giao dịch KRX kịp thời, ổn định và tuân thủ quy định của cơ quan quản lý. Tuy nhiên, trong năm 2025, một số mảng hoạt động cốt lõi như môi giới và tự doanh vẫn chưa đạt kế hoạch đề ra. Bên cạnh những yếu tố khách quan từ thị trường, các nguyên nhân nội tại chủ yếu đến từ định hướng chiến lược kinh doanh trong giai đoạn chuyển tiếp, khi nguồn lực được ưu tiên cho việc củng cố nền tảng vận hành và chuẩn bị cho các bước phát triển dài hạn.

Doanh thu từ hoạt động môi giới năm 2025

**8,483**  
TỶ ĐỒNG

## Hoạt động môi giới

Năm 2025, thị trường chứng khoán Việt Nam ghi nhận giai đoạn tăng trưởng mạnh mẽ nhất trong nhiều năm trở lại đây, khi chỉ số VN-Index bứt phá vượt mốc 1.700 điểm và thanh khoản toàn thị trường đạt mức cao kỷ lục. Theo số liệu của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC), số lượng tài khoản giao dịch vượt 9,6 triệu tài khoản, phản ánh sự gia tăng rõ nét của niềm tin nhà đầu tư trong bối cảnh triển vọng nâng hạng thị trường lên nhóm thị trường mới nổi ngày càng hiện hữu. Môi trường đầu tư sôi động, dòng tiền dồi dào cùng tâm lý tích cực của nhà đầu tư đã tạo nền tảng thuận lợi cho hoạt động môi giới phát triển cả về quy mô lẫn chất lượng dịch vụ.

Đứng trước bối cảnh tăng trưởng của thị trường, đây vừa là cơ hội đồng thời là thách thức đối với các công ty chứng khoán có thị phần nhỏ như APS. Trong bối cảnh đó, hoạt động môi giới của APS tiếp tục ghi nhận sự tăng trưởng tích cực về doanh thu và thị phần. Công ty tập trung mở rộng cơ sở khách hàng ở cả phân khúc cá nhân và tổ chức, đồng thời đẩy mạnh các giải pháp giao dịch trực tuyến nhằm nâng cao trải nghiệm người dùng. Nền tảng giao dịch số được đầu tư nâng cấp toàn diện, tích hợp nhiều công cụ phân tích và cảnh báo thông minh, giúp khách hàng tiếp cận thông tin kịp thời và nâng cao hiệu quả ra quyết định đầu tư. Việc

ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản lý tài khoản và chăm sóc khách hàng đã góp phần củng cố vị thế của APS trong nhóm các công ty chứng khoán cung cấp dịch vụ môi giới uy tín và hiệu quả.

Doanh thu từ hoạt động môi giới trong năm 2025 là 8,483 tỷ đồng, chiếm 28,6% tổng doanh thu, giá trị giao dịch bình quân mỗi tài khoản 4,1 tỷ/ tài khoản/ năm, tăng 9,3% so với năm 2024, tỷ suất phí trung bình duy trì ổn định. Mặc dù đầu tư nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, thị phần của APS không tăng trong bối cảnh thị trường phát triển mạnh.

APS cần có kế hoạch nâng cấp toàn hệ thống, song song với việc tập trung hoạt động kinh doanh cốt lõi, APS sẽ đặc biệt chú trọng phát triển đội ngũ nhân sự theo hướng chuyên nghiệp và bền vững, thông qua các chương trình đào tạo chuyên sâu, cập nhật thường xuyên kiến thức thị trường và tăng cường tuân thủ các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cũng như quy định pháp luật.

Sự kết hợp hài hòa giữa nền tảng công nghệ số và yếu tố con người là định hướng giúp APS duy trì đà tăng trưởng ổn định, củng cố niềm tin của nhà đầu tư và khẳng định vai trò chủ động trong tiến trình chuyển đổi số của ngành chứng khoán Việt Nam trong năm 2026.







## Hoạt động tự doanh

Tổng giá trị đầu tư  
tự doanh đạt

# 428,62

TỶ ĐỒNG

Năm 2025, thị trường chứng khoán Việt Nam ghi nhận sự phục hồi tích cực, thanh khoản cải thiện và kỳ vọng nâng hạng thị trường tiếp tục được củng cố. Trong bối cảnh đó, APS đã chủ động tái cơ cấu danh mục tự doanh theo hướng thận trọng và chọn lọc hơn, ưu tiên các tài sản có nền tảng cơ bản tốt, khả năng thanh khoản cao và tiềm năng tăng trưởng dài hạn.

Tại thời điểm 31/12/2025, tổng giá trị đầu tư tự doanh đạt 428,62 tỷ đồng, giảm 53,17 tỷ đồng so với đầu năm (tương ứng giảm 11,04%). Doanh thu từ hoạt động tự doanh đạt 155 tỷ đồng, chỉ ghi nhận lỗ các tài sản tài chính xấp xỉ 194 tỷ.

Mặc dù duy trì được trạng thái có lãi, hiệu quả sinh lời trên quy mô vốn đầu tư chưa tương xứng với giá trị danh mục và điều kiện thị trường thuận lợi trong năm. Điều này cho thấy hoạt động tự doanh năm 2025 chưa đạt mức hiệu quả kỳ vọng xét trên cả phương diện tối ưu hóa vốn và khả năng khai thác cơ hội thị trường.

Nguyên nhân chủ yếu đến từ:

- Chiến lược phân bổ vốn còn mang tính phòng thủ cao, dẫn đến mức độ tận dụng sóng tăng của thị trường chưa tối đa.
- Cơ cấu danh mục chưa thực sự linh

hoạt trước các biến động ngắn hạn.

- Nguồn lực nhân sự chất lượng cao trong mảng phân tích - đầu tư còn hạn chế, ảnh hưởng đến tốc độ ra quyết định và năng lực triển khai chiến lược.
- Tâm lý thị trường chịu tác động từ biến động tài chính quốc tế, làm gia tăng mức độ thận trọng trong hoạt động giải ngân.

Tuy vậy, năm 2025 cũng đánh dấu bước chuyển quan trọng trong công tác quản trị danh mục khi APS tăng cường ứng dụng các mô hình phân tích định lượng, công cụ đánh giá rủi ro và hệ thống giám sát hiệu quả đầu tư theo thời gian thực. Đây là nền tảng cần thiết để nâng cao chất lượng ra quyết định trong các chu kỳ thị trường tiếp theo.

Hoạt động tự doanh năm 2025 tuy chưa đạt hiệu quả tương xứng với quy mô vốn nhưng đã tạo tiền đề quan trọng cho quá trình tái cấu trúc danh mục và nâng cao năng lực quản trị đầu tư. APS định hướng năm 2026 sẽ là giai đoạn đánh giá lại toàn diện về cơ cấu vốn và chiến lược phân bổ tài sản nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Từ đó, tối ưu hóa hiệu suất, nâng cao chất lượng sinh lời và đảm bảo sự cân bằng giữa tăng trưởng và kiểm soát rủi ro.

## Dịch vụ ngân hàng đầu tư

Trong năm 2025, hoạt động tư vấn tài chính của APS tiếp tục chịu tác động từ bối cảnh thị trường tài chính còn nhiều thách thức, đặc biệt là việc kiểm soát chặt chẽ hoạt động phát hành trái phiếu doanh nghiệp và sự thận trọng gia tăng của các tổ chức phát hành. Những yếu tố này đã ảnh hưởng đáng kể đến quy mô và tiến độ triển khai các thương vụ tư vấn trên thị trường.

Doanh thu từ hoạt động tư vấn tài chính đạt 1,06 tỷ đồng, vẫn ở mức khiêm tốn so với tiềm năng phát triển của mảng dịch vụ ngân hàng đầu tư. Kết quả này phản ánh giai đoạn điều chỉnh chung của thị trường hơn là năng lực triển khai của Công ty.

Trong bối cảnh đó, APS tiếp tục duy trì và củng cố nền tảng quan hệ khách hàng

lâu năm, đồng thời phát huy lợi thế từ đội ngũ nhân sự có kinh nghiệm trong lĩnh vực tư vấn tài chính doanh nghiệp. Công ty chủ động tìm kiếm các cơ hội hợp tác mới, mở rộng mạng lưới đối tác và chuẩn bị nguồn lực nhằm đón đầu sự phục hồi của thị trường vốn trong giai đoạn tới.

Bước sang các năm tiếp theo, APS kỳ vọng hoạt động tư vấn tài chính sẽ từng bước cải thiện khi môi trường pháp lý dần ổn định và nhu cầu huy động vốn của doanh nghiệp gia tăng trở lại. Việc xây dựng danh mục khách hàng bền vững cùng chiến lược phát triển dịch vụ ngân hàng đầu tư theo hướng chuyên sâu được xem là nền tảng để tạo nguồn thu ổn định và nâng cao vị thế của APS trên thị trường.

## Hoạt động lưu ký

Năm 2025, trong bối cảnh thị trường chứng khoán sôi động trở lại và gia tăng số lượng doanh nghiệp thực hiện chi trả cổ tức, hoạt động lưu ký của APS ghi nhận số lượng sự kiện xử lý tăng 28,4%.

Sự tăng trưởng này phản ánh hiệu quả khai thác tệp khách hàng hiện hữu cũng như khả năng đáp ứng kịp thời nhu cầu xử lý quyền và các nghiệp vụ phát sinh trong giai đoạn cao điểm. Đặc biệt, toàn bộ quy trình xử lý quyền (cổ tức tiền mặt, cổ tức cổ phiếu, quyền mua, quyền tham dự đại hội...) được thực hiện chính xác, đúng thời hạn và không phát sinh sai sót, cho thấy hệ thống kiểm soát nội bộ và quy trình nghiệp vụ được vận hành chặt chẽ, tuân thủ đầy đủ quy định pháp lý.

Hoạt động lưu ký tuy không phải là mảng tạo doanh thu đột biến, nhưng đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì chất

lượng dịch vụ, củng cố niềm tin của khách hàng và nâng cao uy tín thương hiệu APS trên thị trường.

Trong năm 2026, APS tiếp tục:

- Chuẩn hóa và số hóa quy trình xử lý quyền nhằm tăng tốc độ và giảm thiểu rủi ro vận hành.
- Nâng cao trải nghiệm khách hàng thông qua cải tiến hệ thống thông báo và tra cứu thông tin.
- Tăng cường đào tạo nghiệp vụ chuyên sâu cho đội ngũ vận hành nhằm đảm bảo tính chính xác tuyệt đối trong xử lý giao dịch.

Kết quả năm 2025 cho thấy hoạt động lưu ký của APS không chỉ tăng trưởng về quy mô mà còn duy trì chất lượng vận hành ổn định, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của các mảng kinh doanh liên quan.



Quy mô dư nợ  
margin và ứng trước

173,8

TỶ ĐỒNG

Chính thức giao dịch  
hệ thống

KRX

## Mảng cho vay margin

Quy mô dư nợ margin và ứng trước đạt 173,8 tỷ đồng, tăng 6,74% so với đầu năm, cho thấy Công ty có xu hướng mở rộng hoạt động cho vay, phù hợp với nhu cầu sử dụng đòn bẩy của khách hàng trong bối cảnh thị trường. Tuy nhiên, mức tăng ở mức vừa phải, phản ánh chính sách tín dụng vẫn được kiểm soát thận trọng. Dư nợ tạm ứng đạt 145,05 tỷ đồng, giảm nhẹ 0,35%, cho thấy hoạt động tạm ứng tiến bản duy trì ổn định, không có biến động đáng kể. Điều này thể hiện dòng tiền giao

dịch của khách hàng tương đối cân bằng. Doanh thu từ hoạt động cho vay đạt 12,27 tỷ đồng, chiếm 41,38% tổng doanh thu, cho thấy đây là mảng đóng góp doanh thu trọng yếu của Công ty, đặc biệt trong bối cảnh các hoạt động khác (như tự doanh) kém tích cực.

Hoạt động cho vay margin của Công ty trong năm duy trì tăng trưởng ổn định, kiểm soát rủi ro tốt và đóng vai trò trụ cột trong cơ cấu doanh thu.

## Công nghệ thông tin

Năm 2025 đánh dấu bước chuyển mình quan trọng của hạ tầng công nghệ thị trường chứng khoán Việt Nam với việc hệ thống giao dịch KRX chính thức vận hành đồng bộ trên toàn thị trường, mở ra giai đoạn phát triển mới theo hướng hiện đại hóa và chuẩn hóa quốc tế. Bám sát lộ trình này, APS đã chủ động đầu tư nâng cấp toàn diện hệ thống công nghệ thông tin, từ hạ tầng kỹ thuật, an ninh bảo mật đến nền tảng giao dịch, đảm bảo khả năng kết nối, tương thích và khai thác hiệu quả các chức năng của hệ thống KRX.

Hướng tới mục tiêu trở thành công ty chứng khoán số, APS triển khai đồng loạt các chương trình chuyển đổi số trọng điểm, bao gồm nâng cấp nền tảng giao dịch trực tuyến, tăng cường năng lực xử lý và phân tích dữ liệu lớn (Big Data), cũng như từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong phân tích hành vi nhà đầu tư và quản trị rủi ro. Việc đồng bộ hệ thống theo tiêu chuẩn KRX giúp tối ưu tốc độ xử lý lệnh, nâng cao tính ổn

định, minh bạch và an toàn, đồng thời tạo tiền đề để phát triển các sản phẩm và dịch vụ đầu tư mới như giao dịch trong ngày (T+0), chứng khoán phái sinh và các giải pháp tài chính chuyên sâu.

Song song với đó, APS tiếp tục đầu tư nâng cấp trung tâm dữ liệu (Data Center) và hệ thống dự phòng thảm họa (DR Site), nhằm đảm bảo hoạt động giao dịch diễn ra liên tục, an toàn và không gián đoạn. Các khoản đầu tư này góp phần cải thiện đáng kể trải nghiệm khách hàng, nâng cao hiệu suất vận hành, kiểm soát chi phí và mở rộng năng lực phục vụ trên phạm vi toàn quốc.

Với định hướng lấy công nghệ làm trụ cột cho tăng trưởng dài hạn, APS không chỉ khẳng định vai trò tiên phong trong quá trình chuyển đổi số của ngành chứng khoán, mà còn sẵn sàng tận dụng tối đa lợi thế từ hệ thống KRX để nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị phần và thúc đẩy tăng trưởng bền vững trong giai đoạn 2025–2030.





# Đánh giá hoạt động của HĐQT công ty năm 2025

Năm 2025, HĐQT APS phát huy vai trò nòng cốt trong quản trị và chiến lược, điều hành linh hoạt, tăng cường giám sát và tái cấu trúc, qua đó đảm bảo vận hành ổn định và tạo nền tảng phát triển dài hạn.

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị (HĐQT) APS tiếp tục khẳng định vai trò nòng cốt trong công tác quản trị doanh nghiệp và hoạch định chiến lược, đảm bảo Công ty vận hành minh bạch, hiệu quả và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật. HĐQT đã tổ chức đầy đủ các kỳ họp thường kỳ và các cuộc họp chuyên đề, linh hoạt triển khai theo hình thức trực tiếp và trực tuyến nhằm đảm bảo tiến độ ra quyết định trong bối cảnh thị trường tài chính – chứng khoán diễn biến phức tạp.

Trong năm, các nghị quyết và quyết định của HĐQT được ban hành kịp thời, tập trung vào các nội dung trọng tâm như tái cấu trúc hoạt động kinh doanh, đầu tư và nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin theo chuẩn KRX, cũng như tăng cường năng lực tài chính và quản trị rủi ro. Đồng thời, HĐQT thực hiện đầy đủ chức năng giám sát và định hướng đối với Ban Giám đốc, đặc biệt trong việc tổ chức triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ),

đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ.

Bên cạnh đó, HĐQT duy trì cơ chế phối hợp chặt chẽ với Ban Giám đốc và các đơn vị chức năng thông qua việc trao đổi thông tin thường xuyên, rà soát tiến độ thực hiện kế hoạch kinh doanh và kịp thời điều chỉnh định hướng điều hành theo diễn biến thị trường. Chủ tịch HĐQT thường xuyên làm việc và trao đổi với các thành viên HĐQT nhằm thống nhất quan điểm quản trị, qua đó nâng cao tính chủ động, hiệu quả điều hành và khả năng phản ứng nhanh của bộ máy quản lý.

Nhờ sự chỉ đạo nhất quán và sát sao của HĐQT, APS đã duy trì hoạt động ổn định, an toàn tài chính, đồng thời tạo nền tảng quản trị vững chắc để triển khai các chiến lược phát triển trong giai đoạn 2026–2030.

STT	Số NQ/QĐ	Ngày tháng	Nội dung họp
1	02/2025/APS/NQ-HĐQT	15/01/2025	Nghị quyết HĐQT về việc thay đổi nhân sự: bổ nhiệm bà Đậu Thị Thảo phụ trách Kế toán
2	04/2025/APS/NQ-HĐQT	28/03/2025	Nghị quyết HĐQT về việc triệu tập họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
3	10/2025/APS/NQ-HĐQT	07/07/2025	Nghị quyết HĐQT về việc miễn nhiệm chức vụ kế toán trưởng đối với bà Nguyễn Thu Hương
4	12/2025/NQ-HĐQT	18/12/2025	Nghị quyết HĐQT về việc bổ nhiệm kế toán trưởng: Bà Đậu Thị Thảo

# Đánh giá hoạt động của thành viên độc lập HĐQT



Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị (HĐQT) APS gồm 04 thành viên, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập. Các thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định, chủ động tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến và thống nhất các quyết sách quan trọng, qua đó đảm bảo hoạt động của Công ty ổn định, minh bạch và phù hợp với định hướng phát triển bền vững.

HĐQT đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp thường kỳ và họp chuyên đề, tập trung xem xét và quyết định các vấn đề trọng yếu liên quan đến quản trị rủi ro, hoạt động đầu tư,

chuyển đổi số và công tác chuẩn bị, tích hợp hệ thống giao dịch KRX. Thành viên HĐQT độc lập tiếp tục phát huy vai trò giám sát khách quan, đóng góp tích cực vào việc nâng cao chất lượng quản trị và đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.

Nhìn chung, các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự phối hợp chặt chẽ và tính chủ động trong công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của Công ty, góp phần củng cố vị thế và nâng cao hiệu quả hoạt động của APS trong năm 2025.



# Đánh giá hoạt động của Ban giám đốc

Năm 2025, Ban Giám đốc APS điều hành linh hoạt, đẩy mạnh chuyển đổi số, nâng cấp công nghệ và phát triển nhân lực, qua đó duy trì hoạt động ổn định và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Trong năm 2025, dưới sự giám sát và định hướng của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc APS đã phát huy vai trò điều hành với tinh thần chủ động, linh hoạt và hiệu quả, trong bối cảnh thị trường chứng khoán Việt Nam chịu nhiều biến động phức tạp từ các yếu tố trong nước và quốc tế. Bám sát kế hoạch kinh doanh được Đại hội đồng Cổ đông thông qua, Ban Giám đốc đã triển khai đồng bộ các giải pháp quản trị nhằm duy trì sự ổn định hoạt động, kiểm soát rủi ro và nâng cao hiệu quả vận hành trên toàn hệ thống.

Ban Giám đốc thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ hàng quý về kết quả kinh doanh và tình hình tài chính, cung cấp kịp thời thông tin phục vụ công tác giám sát của HĐQT, đồng thời chủ động phân tích diễn biến thị trường để điều chỉnh chiến lược phù hợp. Công tác điều hành trong năm tập trung vào ba định hướng trọng tâm:

- Đa dạng hóa sản phẩm và dịch vụ chứng khoán
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực
- Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện.

Trong đó, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin là nhiệm vụ then chốt được Ban Giám đốc ưu tiên triển khai. APS đã chủ động đầu tư và hoàn thiện các điều kiện kỹ thuật nhằm đảm bảo hệ thống sẵn sàng tích hợp và vận hành ổn định theo chuẩn KRX. Việc tối ưu hóa các phần mềm nghiệp vụ, nâng cấp máy chủ

và áp dụng các giải pháp bảo mật tiên tiến đã góp phần nâng cao tốc độ xử lý giao dịch, tăng tính an toàn hệ thống và cải thiện trải nghiệm người dùng, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững trong giai đoạn tiếp theo.

Song song với đó, Ban Giám đốc tiếp tục chú trọng phát triển nguồn nhân lực, thông qua việc tổ chức các chương trình đào tạo chuyên sâu về nghiệp vụ chứng khoán, quản trị rủi ro và ứng dụng công nghệ trong đầu tư. Các chính sách linh hoạt về phí giao dịch, mở rộng kênh tư vấn trực tuyến và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng theo hướng cá nhân hóa đã góp phần tăng cường năng lực cạnh tranh và mở rộng thị phần của Công ty.

Ngoài ra, Ban Giám đốc duy trì cơ chế phối hợp chặt chẽ với HĐQT, đảm bảo việc trao đổi thông tin, báo cáo và đề xuất được thực hiện kịp thời, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo và ra quyết định chiến lược. Các cuộc họp điều hành và giao ban định kỳ được tổ chức nghiêm túc, giúp nhận diện sớm rủi ro và triển khai các biện pháp xử lý phù hợp.

Nhờ sự điều hành thống nhất và quyết liệt của Ban Giám đốc, APS đã duy trì hoạt động ổn định trong năm 2025, củng cố nền tảng tài chính lành mạnh và tiếp tục khẳng định uy tín thương hiệu trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

# Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ và bất thường nhằm trao đổi, phân tích và thống nhất các nội dung trọng yếu trong quản trị và điều hành Công ty. Trên cơ sở đó, HĐQT đã ban hành các nghị quyết, quyết định chỉ đạo các đơn vị triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, bảo đảm tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán.

HĐQT tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ban Giám đốc trong công tác điều hành, chủ động tháo gỡ các khó khăn, đồng thời kịp thời nắm bắt cơ hội phát sinh khi thị

trường dẫn có tín hiệu phục hồi. Các định hướng về đầu tư và phát triển được HĐQT xem xét, quyết định thận trọng, phù hợp với tình hình thực tế và mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trong công tác điều hành, Ban Tổng Giám đốc đã nghiêm túc triển khai các nghị quyết của HĐQT, tăng cường kiểm soát tài chính, đảm bảo tính minh bạch, an toàn và hiệu quả trong sử dụng nguồn lực, qua đó duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định của Công ty trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động.





# Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BĐH và BKS

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan:

Không có

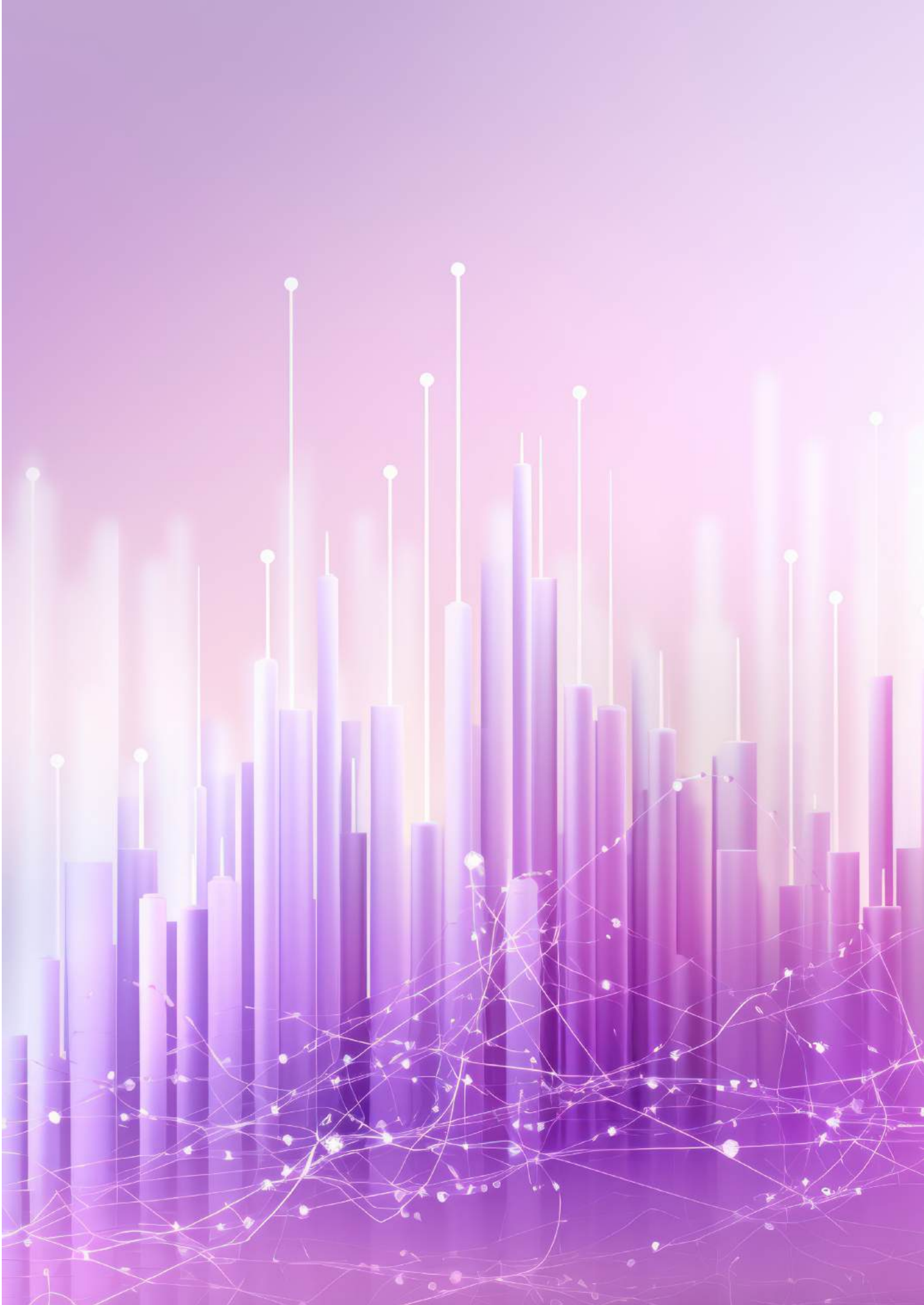
Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:

Trong năm 2025, Công ty không phát sinh giao dịch.

Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác

Chính sách thù lao, tiền lương, tiền thưởng và các lợi ích khác đối với cấp quản lý tại APS được xây dựng và thực hiện theo quy trình minh bạch, phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua tại kỳ họp thường niên.

Thông tin chi tiết về thù lao, tiền lương, tiền thưởng và các khoản phúc lợi của thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và Kế toán trưởng trong năm 2025 được trình bày tại mục 31 – Thuyết minh Báo cáo tài chính trong Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.





# Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn chủ sở hữu

## THÔNG TIN CỔ ĐÔNG



## BẢNG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	%/ SL CP Phát hành
I	Cổ đông trong nước			
	Tổ chức	14	5.584.071	6,73%
	Cá nhân	8.779	76.812.342	92,54%
II	Cổ đông nước ngoài			
	Tổ chức	5	198.600	0,24%
	Cá nhân	42	404.987	0,49%
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0,00%
	Tổng cộng	8.840	83.000.000	100%

## GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ

Không có



BẢNG TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Thời điểm	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Vốn tăng thêm (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau tăng (Tỷ đồng)	Hình thức tăng vốn	Văn bản pháp lý
26/12/2006	60	-	60	<ul style="list-style-type: none"><li>Phát hành riêng lẻ</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Giấy ĐKKD số 0103015146 cấp ngày 21/12/2006</li><li>Giấy phép hoạt động số 37/UBCK-GPHĐKD ngày 26/12/2006</li></ul>
01/10/2007	60	20	80	<ul style="list-style-type: none"><li>Phát hành riêng lẻ</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 48 APS /ĐHCD ngày 23/06/2007 thông qua phương án phát hành (*)</li><li>Văn bản chấp thuận sửa đổi, bổ sung GPHĐ số 78/UBCK-GPĐCCTCK ngày 01/10/2007"</li></ul>
23/04/2008	80	180	260	<ul style="list-style-type: none"><li>Phát hành riêng lẻ</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 159 APS /ĐHCD ngày 08/10/2007 thông qua phương án tăng vốn điều lệ (**)</li><li>Văn bản chấp thuận sửa đổi, bổ sung GPHĐ số 124/UBCK-GPĐCCTCK ngày 23/04/2008"</li></ul>
07/07/2010	260	130	390	<ul style="list-style-type: none"><li>Phát hành ra công chúng</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 83/2010/NQ-ĐHCD ngày 03/04/2010 thông qua phương án tăng vốn điều lệ (***)</li><li>Văn bản chấp thuận sửa đổi, bổ sung GPHĐ số 338/UBCK-GP ngày 07/07/2010"</li></ul>
27/09/2022	390	390	780	<ul style="list-style-type: none"><li>Phát hành riêng lẻ: 3.900.000 cổ phần</li><li>Phát hành ESOP: 1.100.000 cổ phần</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2022 thông qua phương án tăng vốn điều lệ (****)</li><li>UBCK nhà nước chấp thuận theo VB số 5353/UBCK-QLKD ngày 17/9/2022</li><li>Văn bản chấp thuận sửa đổi, bổ sung GPHĐ số 81/GPĐC-UBCK ngày 27/09/2022"</li></ul>
28/01/2022	780	50	830	<ul style="list-style-type: none"><li>Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu: 458.639.760.000</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2022 thông qua phương án tăng vốn điều lệ (*****)</li><li>UBCK nhà nước chấp thuận theo VB số 178/UBCK-QLKD ngày 10/01/2022</li><li>Văn bản chấp thuận sửa đổi, bổ sung GPHĐ số 14/GPĐC-UBCK ngày 28/01/2022</li><li>Giấy ĐKKD số 0102121412 do Sở KH&amp;ĐT Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 13 ngày 22/04/2022"</li></ul>





## Báo cáo Phát triển bền vững

- 86 Thông điệp phát triển bền vững
- 88 Nguyên tắc phát triển bền vững
- 92 Bền vững dựa trên văn hóa mạnh
- 96 Trách nhiệm xã hội



# Tầm nhìn chiến lược phát triển bền vững

Tại APS, Ban lãnh đạo định hướng mọi hoạt động trên nền tảng tầm nhìn chiến lược gắn liền với trách nhiệm xã hội, lấy phương châm “Phụng sự vì hạnh phúc của xã hội và cộng đồng” làm kim chỉ nam trong suốt quá trình phát triển. Theo đó, APS không chỉ chú trọng xây dựng môi trường làm việc tích cực, hạnh phúc và nhân văn cho đội ngũ nội bộ, mà còn hướng tới việc lan tỏa những giá trị tốt đẹp ấy ra cộng đồng và xã hội.

Với APS, phát triển bền vững không đơn thuần được đánh giá qua các chỉ tiêu tài chính hay kết quả kinh doanh ngắn hạn, mà là sự cân bằng hài hòa giữa hiệu quả kinh tế, giá trị con người và trách nhiệm xã hội. Trên cơ sở đó, Công ty kiên định theo đuổi mục tiêu tăng trưởng dài hạn, đồng thời đóng góp tích cực vào sự thịnh vượng chung, hướng tới một tương lai ổn định, nhân văn và hạnh phúc cho cộng đồng.





## Đối với xã hội

APS phát triển bền vững dựa trên tăng trưởng kinh tế hiệu quả, trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường, với quản trị minh bạch và định hướng giá trị dài hạn.

### Kinh tế

Với APS, phát triển kinh tế không chỉ dừng lại ở việc thúc đẩy một thị trường vận hành hiệu quả và bền vững, mà còn gắn liền với nâng cao năng lực cạnh tranh và xây dựng đội ngũ nhân sự chất lượng cao. Công ty chủ động tối ưu hóa nguồn lực, triển khai các giải pháp đồng bộ và hiệu quả nhằm không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, mang lại giá trị gia tăng thiết thực cho khách hàng.

Song song với mục tiêu tăng trưởng, APS kiên định thực hiện quản trị rủi ro chặt chẽ, minh bạch và tuân thủ, xem đây là nền tảng cốt lõi cho sự phát triển dài hạn. Thông qua đó, Công ty góp phần củng cố sự ổn định, tính chuyên nghiệp và mức độ tin cậy của thị trường chứng khoán – tài chính Việt Nam, đồng thời khẳng định vai trò là một định chế tài chính có trách nhiệm và định hướng phát triển bền vững.

### Xã hội

APS luôn khẳng định vai trò và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp thông qua việc chủ động tham gia và đóng góp tích cực vào các hoạt động hướng tới cộng đồng, góp phần lan tỏa các giá trị nhân văn và thúc đẩy sự phát triển bền vững của xã hội.

### Môi trường

Tại APS, công tác bảo vệ môi trường được xác định là một trong những trọng tâm trong chiến lược phát triển bền vững. Công ty chủ động triển khai nhiều hoạt động thiết thực nhằm xây dựng môi trường làm việc xanh – sạch – an toàn, đồng thời lan tỏa ý thức bảo vệ môi trường và lối sống xanh tới cộng đồng, góp phần tạo dựng các giá trị bền vững lâu dài cho xã hội.



## Đối với khách hàng

APS phát triển dịch vụ bền vững, đẩy mạnh số hóa và lấy trải nghiệm khách hàng làm trung tâm nhằm gia tăng giá trị và xây dựng quan hệ lâu dài.

### Phát triển sản phẩm và dịch vụ có trách nhiệm với môi trường

APS chú trọng phát triển các sản phẩm và dịch vụ theo định hướng bền vững, hạn chế tối đa các tác động tiêu cực đến môi trường. Công ty đẩy mạnh ứng dụng giao dịch trực tuyến và các nền tảng số, từng bước giảm thiểu việc sử dụng giấy tờ, qua đó góp phần tiết kiệm tài nguyên và giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường tự nhiên.

### Tập trung vào trải nghiệm khách hàng

APS luôn lấy trải nghiệm khách hàng làm trọng tâm trong mọi hoạt động, nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu và gia tăng giá trị cho khách hàng. Công ty chủ động triển khai các chương trình khảo sát, phân tích hành vi và nhu cầu khách hàng, từ đó phát triển các sản phẩm và dịch vụ phù hợp. Đồng thời, APS chú trọng xây dựng mối quan hệ gắn bó lâu dài thông qua các chương trình ưu đãi, khuyến khích khách hàng thân thiết và nâng cao mức độ hài lòng, tin tưởng.

## Đối với đối tác

APS xây dựng quan hệ đối tác minh bạch, công bằng và hợp tác chặt chẽ nhằm củng cố niềm tin và phát triển bền vững lâu dài.

### Tạo ra một môi trường làm việc lành mạnh và chất lượng

APS luôn cam kết đảm bảo sự công bằng, minh bạch và không thiên vị trong mọi hoạt động hợp tác và giao dịch kinh doanh. Việc tuân thủ các nguyên tắc này góp phần củng cố niềm tin, nâng cao mức độ hài lòng của đối tác và xây dựng quan hệ hợp tác bền vững, lâu dài.

### Thúc đẩy quyền lợi công bằng cho đối tác

Để xây dựng mối quan hệ hợp tác bền chặt với các đối tác, APS luôn chú trọng tăng cường trao đổi thông tin và hỗ trợ kịp thời trong suốt quá trình hợp tác, đảm bảo đối tác được tiếp cận đầy đủ thông tin và nhận được sự giải đáp nhanh chóng, hiệu quả khi cần thiết.



## Đối với người lao động

APS phát triển bền vững dựa trên tăng trưởng kinh tế hiệu quả, trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường, với quản trị minh bạch và định hướng giá trị dài hạn.

### Đảm bảo quyền lợi cho người lao động

APS cam kết bảo đảm đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Toàn bộ cán bộ nhân viên đang làm việc tại Công ty đều được ký kết hợp đồng lao động và hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định; APS tuyệt đối không sử dụng lao động chưa đủ tuổi theo quy định của pháp luật cũng như không sử dụng lao động cưỡng bức dưới bất kỳ hình thức nào.

Thời giờ làm việc và nghỉ ngơi được Công ty thực hiện nghiêm túc, người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ nghỉ phép năm, nghỉ lễ, nghỉ việc riêng và các quyền

lợi khác theo Luật Lao động, với chế độ hưởng lương đầy đủ theo quy định.

Bên cạnh chính sách tiền lương và thưởng theo quy chế nội bộ, APS còn xây dựng hệ thống phụ cấp và phúc lợi toàn diện, bao gồm phụ cấp ăn trưa, xăng xe đi lại, phương tiện đưa đón khi công tác, phụ cấp theo tính chất công việc và vị trí đảm nhiệm, đồng thời bảo đảm các chế độ bảo hiểm và phúc lợi xã hội ở mức cạnh tranh, tạo nền tảng cho người lao động yên tâm làm việc và gắn bó lâu dài với Công ty.

### Môi trường chuyên nghiệp

Tại APS, Công ty chú trọng xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, công bằng và minh bạch, trong đó sự cân bằng giữa công việc và cuộc sống, tinh thần hợp tác, cơ hội phát triển năng lực cá nhân và cơ chế ghi nhận, đãi ngộ xứng đáng được xác định là những giá trị cốt lõi.

Chính nền tảng này tạo điều kiện để mỗi cán bộ nhân viên cảm nhận được sự gắn bó, niềm tin và động lực cống hiến lâu dài, đồng thời khuyến khích phát huy tối đa năng lực, đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của APS.

### Du lịch gắn kết

APS chú trọng chăm sóc sức khỏe tinh thần cho cán bộ nhân viên thông qua các chương trình du lịch gắn kết được tổ chức định kỳ, dành cho những CBNV có đóng góp tích cực trong năm. Các hoạt động này giúp

người lao động thư giãn, tái tạo năng lượng sau thời gian làm việc, đồng thời tạo điều kiện tăng cường giao lưu, thấu hiểu và gắn kết giữa các phòng ban, góp phần xây dựng môi trường làm việc tích cực và bền vững.



# Bền vững

bắt đầu từ **văn hóa mạnh**

## 01

Môi trường  
làm việc thế giới  
phẳng



Tại APS, mọi thông tin được công bố công khai, minh bạch đến toàn thể cán bộ nhân viên. Không phân biệt vị trí hay phòng ban, mỗi thành viên đều được đối xử bình đẳng, tạo điều kiện phát huy tối đa năng lực, tri thức và đam mê, từ đó đóng góp giá trị thiết thực cho sự phát triển chung của Công ty.

## 02

Đạo Phật là  
định hướng  
trong quản trị



APS tin rằng mọi nỗ lực và sự chuyển biến bền vững đều bắt nguồn từ nội lực của mỗi cá nhân. Lấy cảm hứng từ triết lý thiên định trong Phật giáo, Công ty đề cao sự an yên nội tâm và tinh thần tập trung trọn vẹn trong từng công việc, xem đó là nền tảng cốt lõi dẫn tới hiệu quả, thành công và giá trị lâu dài trong cuộc sống.



# Bền vững

bắt đầu từ **văn hóa mạnh**

## 03

Văn hóa  
đọc sách



Với quan điểm tri thức là nền tảng của sự phát triển, APS xây dựng và nuôi dưỡng văn hóa đọc – chia sẻ như một giá trị bền vững trong doanh nghiệp. Tại các văn phòng làm việc, tủ sách API luôn sẵn sàng với nhiều đầu sách đa dạng từ kinh doanh, kiến trúc, quy hoạch, văn hóa đến Phật học, trong đó có các tác phẩm của Thiền sư Thích Nhất Hạnh, phục vụ cán bộ nhân viên và khách hàng.

Hàng tháng, cán bộ nhân viên được khuyến khích đọc và chia sẻ cảm nhận về ít nhất

một cuốn sách theo gợi ý hoặc sở thích cá nhân, như một phần trong báo cáo cuối tháng. Hoạt động này góp phần hình thành thói quen đọc, bồi đắp tri thức, tư duy và chiều sâu văn hóa, đồng thời lan tỏa lối sống tích cực. Bên cạnh đó, API khuyến khích cán bộ nhân viên giới thiệu và trao đổi về những cuốn sách tâm đắc tại các buổi free talk, qua đó tăng cường sự kết nối và chia sẻ giá trị trong toàn Công ty.

## 04

Talk Soul và  
tuyên thệ



Afternoon Talk là một trong những hoạt động nội bộ lâu đời và giàu giá trị nhất, được xem như nền tảng đầu tiên trong hành trình hình thành và phát triển văn hóa API. Diễn ra sau hoạt động thể dục buổi chiều, chương trình là không gian mở để cán bộ nhân viên chia sẻ trải nghiệm cá nhân, trao đổi kinh nghiệm làm việc và cùng thảo luận những vấn đề chung cần sự đóng góp tập thể.

Đây đồng thời là kênh kết nối hiệu quả giữa Ban lãnh đạo và cán bộ nhân viên, nơi các nhà quản lý cập nhật thông tin về định hướng, dự án và hoạt động của Công ty, giúp đội ngũ có cái nhìn toàn diện và đồng hành cùng mục tiêu chung. Thông qua việc chia sẻ kiến thức, kỹ năng

và kinh nghiệm thực tiễn, Afternoon Talk góp phần nâng cao năng lực chuyên môn, phương pháp làm việc và hiệu quả công việc của toàn thể cán bộ nhân viên.

Kết thúc mỗi buổi Afternoon Talk, cán bộ nhân viên cùng đặt tay lên ngực trái và đọc Lời tuyên thệ, như một nghi thức khẳng định tinh thần gắn kết và cam kết đồng hành. Chuỗi hoạt động Tập thể dục – Afternoon Talk – Tuyên thệ đã trở thành dấu ấn văn hóa đặc trưng của APS, tạo nên một môi trường làm việc cởi mở, bình đẳng, trẻ trung và khác biệt, để lại ấn tượng sâu sắc với mỗi nhân sự ngay từ những ngày đầu gia nhập Công ty.



# Trách nhiệm xã hội

APS không ngừng tạo dựng giá trị xã hội thông qua việc tăng cường các hoạt động xã hội, qua đó góp phần xây dựng hình ảnh doanh nghiệp có trách nhiệm, đồng thời đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu và kỳ vọng của khách hàng.



## HƯỚNG VỀ MIỀN TRUNG THƯƠNG MẾN

Dự án “Hướng về Miền Trung” đã hoàn thành hành trình trao gửi yêu thương tại bốn tỉnh Đắk Lắk, Lâm Đồng, Gia Lai và Khánh Hòa; đồng thời, chuyến xe nghĩa tình của APS tại Huế vẫn đang tiếp tục lăn bánh, mang theo sứ mệnh sẻ chia và kết nối.

Mỗi điểm dừng chân đều để lại những cảm xúc đặc biệt, nhưng tựu trung lại là niềm hạnh phúc khi được cho đi,

được cùng nhau lan tỏa tinh thần tương thân tương ái, đồng hành cùng bà con trong những thời điểm khó khăn nhất.

Thông qua chương trình thiện nguyện này, APS mong muốn góp phần san sẻ những mất mát do thiên tai, tiếp thêm động lực để người dân vùng lũ sớm ổn định cuộc sống, từng bước khôi phục sinh kế và vững tin hướng về tương lai.





ƯƠM MẦM XANH  
BIÊN GIỚI -  
VỮNG BƯỚC TỚI  
TƯƠNG LAI



Quỹ Khai Trí được thành lập với sứ mệnh đồng hành và nâng bước các em học sinh nơi biên cương thân yêu của Tổ quốc. Trong suốt 4 năm qua, với sự chung tay của các anh chị đồn đầu và các mạnh thường quân, Quỹ đã triển khai mô hình “Ươm mầm xanh biên giới – Vững bước tới tương lai”, huy động nguồn lực hỗ trợ gần 500 triệu đồng. Nguồn kinh phí này đã tiếp sức kịp thời cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn,

giúp các em yên tâm bám trường, bám lớp, nuôi dưỡng ước mơ học tập, đồng thời góp phần giữ vững sự ổn định và phát triển bền vững nơi vùng biên cương của Tổ quốc. Dự án “Ươm mầm xanh biên giới – Vững bước tới tương lai” được Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương các cấp ban ngành ghi nhận là mô hình tiêu biểu về học tập và theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.



HOẠT ĐỘNG  
PHÓNG SINH

Trong khuôn khổ các chương trình trách nhiệm xã hội, APS duy trì tổ chức hoạt động phóng sinh định kỳ hàng tháng như một cam kết thiết thực đối với bảo vệ môi trường và cân bằng hệ sinh thái.

Hoạt động không chỉ mang ý nghĩa bảo tồn sinh học, góp phần nâng cao nhận thức về việc tôn trọng và gìn giữ tự nhiên, mà còn thể hiện định hướng phát triển bền vững gắn liền với giá trị nhân văn của doanh nghiệp. Thông qua chương trình này, APS mong muốn lan tỏa tinh thần trách nhiệm cộng đồng, khuyến khích lối sống thiện lành và ý thức bảo vệ môi trường trong nội bộ cũng như tới các bên liên quan.

Bên cạnh ý nghĩa xã hội, hoạt động phóng sinh còn tạo điều kiện để cán bộ nhân viên tham gia các hoạt động tập thể mang tính tích cực, góp phần cân bằng đời sống tinh thần, tăng cường sự gắn kết nội bộ và xây dựng văn hóa doanh nghiệp hướng tới sự sẻ chia và bền vững.

APS xác định các hoạt động xã hội không chỉ là trách nhiệm mà còn là một phần trong chiến lược phát triển dài hạn, nơi tăng trưởng kinh doanh song hành cùng trách nhiệm với cộng đồng và môi trường.





Báo cáo  
Tài chính

- 102 Bảng cân đối kế toán
- 107 Báo cáo kết quả hoạt động
- 109 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

TT	TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	1	2	3	4	5
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+130)	100		695,403,006,152	740,144,552,517
I.	Tài sản tài chính (110=111-->129)	110		549,291,451,419	593,668,476,273
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	111		81,763,448,180	85,504,471,899
1.1	Tiền	111.1		23,763,448,180	17,504,471,899
1.2	Các khoản tương đương tiền	111.2		58,000,000,000	68,000,000,000
2	Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi lỗ (FVTPL)	112		426,059,541,962	481,789,364,271
3	Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	113			
4	Các khoản cho vay	114		173,814,451,389	162,835,076,787
5	Các tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	115			
6	Dự phòng suy giảm giá trị các tài sản tài chính và tài sản thế chấp	116		-10,848,210,390	-10,706,202,453
7	Các khoản phải thu	117		12,295,751,068	9,575,904,318
7.1	Phải thu bán các tài sản tài chính	117.1			
7.2	Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các tài sản tài chính	117.2		12,295,751,068	9,575,904,318
7.21	Phải thu cổ tức, tiền lãi đến ngày nhận	117.3			
	Trong đó: Phải thu khó đòi về cổ tức, tiền lãi đến ngày nhận nhưng chưa nhận được	117.3.1			
7.22	Dự thu cổ tức, tiền lãi chưa đến ngày nhận	117.4		12,295,751,068	9,575,904,318
8	Trả trước cho người bán	118		3,291,472,659	3,279,896,259
9	Phải thu các dịch vụ CTCK cung cấp	119		7,691,855,246	6,701,855,246
10	Phải thu nội bộ	120			
11	Phải thu về lỗi giao dịch chứng khoán	121			
12	Các khoản phải thu khác	122		7,870,754,012	8,322,941,653
13	Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu (*)	129		-152,647,612,707	-153,634,831,707
II	Tài sản ngắn hạn khác (130 = 131-->136)	130		146,111,554,733	146,476,076,244
1	Tạm ứng	131		145,049,764,609	145,556,942,697
2	Vật tư văn phòng, công cụ, dụng cụ	132			
3	Chi phí trả trước ngắn hạn	133		178,225,766	56,194,365
4	Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	134		89,000,000	59,000,000
5	Thuế GTGT được khấu trừ	135			
6	Thuế và các khoản phải thu nhà nước	136		794,564,358	803,939,182
7	Tài sản ngắn hạn khác	137			
8	Giao dịch mua bán lại trái phiếu chính phủ	138			
9	Dự phòng suy giảm giá trị tài sản ngắn hạn khác	139			

TT	TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	1	2	3	4	5
B	TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210+220+230+240+250-260)	200		82,084,002,984	74,995,156,684
I	Tài sản tài chính dài hạn	210			
1	Các khoản phải thu dài hạn	211			
2	Các khoản đầu tư	212			
2.2	Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	212.1			
2.2	Đầu tư vào công ty con	212.2			
2.3	Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	212.3			
2.4	Đầu tư dài hạn khác	212.4			
3	Dự phòng suy giảm tài sản tài chính dài hạn	213			
II	Tài sản cố định	220		7,053,329,555	8,744,722,925
1	Tài sản cố định hữu hình	221		4,580,821,330	5,230,809,157
	- Nguyên giá	222		16,358,087,824	16,237,967,824
	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223a		-11,777,266,494	-11,007,158,667
	- Đánh giá TSCĐHH theo giá trị hợp lý	223b			
2	Tài sản cố định thuê tài chính	224			
	- Nguyên giá	225			
	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	226a			
	- Đánh giá TSCĐTTC theo giá trị hợp lý	226b			
3	Tài sản cố định vô hình	227		2,472,508,225	3,513,913,768
	- Nguyên giá	228		10,626,277,488	10,507,527,488
	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229a		-8,153,769,263	-6,993,613,720
	Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu (*)	129		-152,647,612,707	-153,634,831,707
	- Đánh giá TSCĐVH theo giá trị hợp lý	229b			
	- Đánh giá TSCĐVH theo giá trị hợp lý	229b			
III	Bất động sản đầu tư	230			
	- Nguyên giá	231			
	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	232a			
	- Đánh giá BĐSĐT theo giá trị hợp lý	232b			



TT	TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	1	2	3	4	5
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210+220+230+240+250-260)</b>	<b>200</b>		<b>82,084,002,984</b>	<b>74,995,156,684</b>
<b>IV</b>	<b>Chi phí xây dựng cơ bản dở dang</b>	<b>240</b>			
<b>V</b>	<b>Tài sản dài hạn khác</b>	<b>250</b>		<b>75,030,673,429</b>	<b>66,250,433,759</b>
1	Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược dài hạn	251			
2	Chi phí trả trước dài hạn	252		55,677,590	76,652,629
3	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	253		56,050,978,604	47,983,515,140
4	Tiền nộp Quỹ Hỗ trợ thanh toán	254		18,924,017,235	18,190,265,990
5	Tài sản dài hạn khác	255			
<b>VI</b>	<b>Dự phòng suy giảm giá trị tài sản dài hạn</b>	<b>260</b>			
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>		<b>270</b>		<b>777,487,009,136</b>	<b>815,139,709,201</b>



**Nguyễn Thu Phương**  
Người lập biểu



**Đậu Thị Thảo**  
Kế toán trưởng




**Nguyễn Đức Quân**  
Tổng Giám đốc

*Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2026*

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

TT	NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	1	2	3	4	5
<b>C</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 340)</b>	<b>300</b>		<b>6,099,933,862</b>	<b>12,093,168,764</b>
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>6,099,933,862</b>	<b>7,462,168,764</b>
1	Vay và nợ thuê tài sản tài chính ngắn hạn	311			
1.1	Vay ngắn hạn	312			
1.2	Nợ thuê tài sản tài chính ngắn hạn	313			
2	Vay tài sản tài chính ngắn hạn	314			
3	Trái phiếu chuyển đổi ngắn hạn - Cấu phần nợ	315			
4	Trái phiếu phát hành ngắn hạn	316			
5	Vay Quỹ Hỗ trợ thanh toán	317			
6	Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	318		260,437,741	284,981,813
7	Phải trả về lỗi giao dịch các tài sản tài chính	319			
8	Phải trả người bán ngắn hạn	320		415,358,240	208,379,972
9	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	321		776,900,000	776,900,000
10	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	322		784,922,436	1,005,315,961
11	Phải trả người lao động	323		1,525,271,766	1,854,077,978
12	Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	324		426,842,896	347,868,964
13	Chi phí phải trả ngắn hạn	325		276,091,691	490,715,714
14	Phải trả nội bộ ngắn hạn	326			
15	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	327			
16	Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	328			
17	Các khoản phải trả, phải nộp khác ngắn hạn	329		1,243,611,103	2,103,430,373
18	Dự phòng phải trả ngắn hạn	330			
19	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	331		390,497,989	390,497,989
<b>II</b>	<b>Nợ phải trả dài hạn</b>	<b>340</b>			<b>4,631,000,000</b>
1	Vay và nợ thuê tài sản tài chính dài hạn	341			
1.1	Vay dài hạn	342			
1.2	Nợ thuê tài sản tài chính dài hạn	343			
2	Vay tài sản tài chính dài hạn	344			
3	Trái phiếu chuyển đổi dài hạn - Cấu phần nợ	345			
4	Trái phiếu phát hành dài hạn	346			4,631,000,000
5	Phải trả người bán dài hạn	347			
6	Người mua trả tiền trước dài hạn	348			
7	Chi phí phải trả dài hạn	349			
8	Phải trả nội bộ dài hạn	350			



TT	NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	1	2	3	4	5
C	NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 340)	300		6,099,933,862	12,093,168,764
II	Nợ phải trả dài hạn	340			4,631,000,000
9	Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	351			
10	Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn	352			
11	Các khoản phải trả, phải nộp khác dài hạn	353			
12	Dự phòng phải trả dài hạn	354			
13	Quỹ bảo vệ Nhà đầu tư	355			
14	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	356			
15	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	357			
D	VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410 + 420)	400		771,387,075,274	803,046,540,437
I	Vốn chủ sở hữu	410		771,387,075,274	803,046,540,437
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		843,759,450,000	843,759,450,000
1.1	Vốn góp của chủ sở hữu	411.1		830,000,000,000	830,000,000,000
a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411.1a		830,000,000,000	830,000,000,000
b	Cổ phiếu ưu đãi	411.1b			
1.2	Thặng dư vốn cổ phần	411.2		13,759,450,000	13,759,450,000
1.3	Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu - Cấu phần vốn	411.3			
1.4	Vốn khác của chủ sở hữu	411.4			
1.5	Cổ phiếu quỹ (*)	411.5			
2	Chênh lệch đánh giá tài sản theo giá trị hợp lý	412			
3	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	413			
4	Quỹ dự phòng bổ sung vốn điều lệ	414			
5	Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	415		2,868,000,000	2,868,000,000
6	Các Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	416			
7	Lợi nhuận chưa phân phối	417		-75,240,374,726	-43,580,909,563
7.1	Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện	417.1		148,963,539,689	148,353,150,995
7.2	Lợi nhuận chưa thực hiện	417.2		-224,203,914,415	-191,934,060,558
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	420			
	TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	440		777,487,009,136	815,139,709,201

  
Nguyễn Thu Phương  
Người lập biểu

  
Đậu Thị Thảo  
Kế toán trưởng

  
Nguyễn Đức Quân  
Tổng Giám đốc  
Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2026



BẢNG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

TT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	1	2	3	4	5
I	DOANH THU HOẠT ĐỘNG				
1.1	Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	01		155,175,440,165	210,937,890,625
a	Lãi bán các tài sản tài chính FVTPL	01.1		157,371,611	12,752,919,711
b	Chênh lệch tăng về đánh giá lại các TSTC FVTPL	01.2		152,290,030,704	198,010,010,914
c	Cổ tức, tiền lãi phát sinh từ tài sản tài chính FVTPL	01.3		2,728,037,850	174,960,000
1.2	Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	02		3,430,956,154	2,088,479,449
1.3	Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	03		12,272,418,996	15,979,072,380
1.4	Lãi từ tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	04			
1.5	Lãi từ các công cụ phái sinh phòng ngừa rủi ro	05			
1.6	Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	06		8,483,076,013	6,883,367,027
1.7	Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	07			
1.8	Doanh thu nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán	08			
1.9	Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	09		708,750,303	755,774,651
1.10	Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	10		1,060,000,000	1,445,454,545
1.11	Thu nhập hoạt động khác	11	B.7.45.4		
	Cộng doanh thu hoạt động (20 = 01--+11)	20		181,130,641,631	238,090,038,677
II	CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG				
2.1	Lỗ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	21		193,942,154,624	217,927,204,323
a	Lỗ bán các tài sản tài chính FVTPL	21.1		1,314,806,599	7,014,079,408
b	Chênh lệch giảm đánh giá lại các TSTC FVTPL	21.2		192,627,348,025	210,913,124,915
c	Chi phí giao dịch mua các tài sản tài chính FVTPL	21.3			
2.2	Lỗ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	22			
2.3	Lỗ và ghi nhận chênh lệch đánh giá theo giá trị hợp lý tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS) khi phân loại lại	23			
2.4	Chi phí dự phòng tài sản tài chính, xử lý tổn thất các khoản phải thu khó đòi và lỗ suy giảm tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay	24		142,007,937	572,735,195
2.5	Lỗ từ các tài sản tài chính phái sinh phòng ngừa rủi ro	25			
2.6	Chi phí hoạt động tự doanh	26			
2.7	Chi phí nghiệp vụ môi giới chứng khoán	27	B.7.47	6,379,485,072	6,074,924,895
2.8	Chi phí nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	28	B.7.47		
2.9	Chi phí nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán	29	B.7.47		
2.10	2.10. Chi phí nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	30	B.7.47	1,100,425,588	1,061,789,532
2.11	2.11. Chí phí hoạt động tư vấn tài chính	31	B.7.47		
2.12	2.12. Chi phí các dịch vụ khác	32	B.7.47	330,000	1,011,698
	Cộng chi phí hoạt động (40 = 21--+32)	40		201,564,403,221	225,637,665,643



TT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	1	2	3	4	5
II	DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH		B.7.46		
3.1	Chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện	41			
3.2	Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi ngân hàng không cố định	42		35,129,548	69,482,212
3.3	Lãi bán, thanh lý các khoản đầu tư vào công ty con, liên kết, liên doanh	43			
3.4	Doanh thu khác về đầu tư	44		776,000,713	1,023,731,908
	Cộng doanh thu hoạt động tài chính (50 = 41--+44)	50		811,130,261	1,093,214,120
IV	CHI PHÍ TÀI CHÍNH		B.7.48		
4.1	Chênh lệch lỗ tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện	51			
4.2	Chi phí lãi vay	52		-104,486,795	554,234,300
4.3	Lỗ bán, thanh lý các khoản đầu tư vào công ty con, liên kết, liên doanh	53			
4.4	Chi phí dự phòng suy giảm giá trị các khoản đầu tư tài chính dài hạn	54			
4.5	Chi phí tài chính khác	55			
	Cộng chi phí tài chính (60 = 51--+55)	60		-104,486,795	554,234,300
V	CHI PHÍ BÁN HÀNG	61	B.7.49		
VI	CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN	62	B.7.50	19,670,286,883	-8,023,798,423
VII	KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG (70= 20+50-40 -60-61-62)	70		-39,188,431,417	21,015,151,278
VIII	THU NHẬP KHÁC VÀ CHI PHÍ KHÁC				
8.1	Thu nhập khác	71	B.7.51	5,301,678	4,094,269
8.2	Chi phí khác	72	B.7.52	543,798,888	520,500,652
	Cộng kết quả hoạt động khác (80= 71-72)	80		-538,497,210	-516,406,383
IX	TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ (90=70 + 80)	90		-39,726,928,627	20,498,744,895
9.1	Lợi nhuận đã thực hiện	91		610,388,694	33,401,858,895
9.2	Lợi nhuận chưa thực hiện	92		-40,337,317,321	-12,903,114,000
X	CHI PHÍ THUẾ TNDN	100	B.7.53	-8,067,463,464	-1,284,096,621
10.1	Chi phí thuế TNDN hiện hành	100.1			1,296,526,179
10.2	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	100.2		-8,067,463,464	-2,580,622,800
XI	LỢI NHUẬN KẾ TOÁN SAU THUẾ TNDN (200 = 90 - 100)	200		-31,659,465,163	21,782,841,516
11.1	Lợi nhuận sau thuế phân bổ cho chủ sở hữu	201		-31,659,465,163	21,782,841,516
11.2	Lợi nhuận sau thuế trích các Quỹ (Quỹ dự trữ điều lệ, Quỹ Dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ theo quy định của Điều lệ Công ty là ...%)	202			
XII	THU NHẬP (LỖ) TOÀN DIỆN KHÁC SAU THUẾ TNDN	300			
12.1	Lãi/(Lỗ) từ đánh giá lại các tài sản tài chính sẵn sàng để bán	301			
12.2	Lãi/(lỗ) chênh lệch tỷ giá của hoạt động tại nước ngoài	302			
12.3	Lãi, lỗ đánh giá lại tài sản cố định theo mô hình giá trị hợp lý	303			
12.4	Lãi, lỗ toàn diện khác	304			
	Tổng thu nhập toàn diện	400			
XIII	THU NHẬP THUẦN TRÊN CỔ PHIẾU PHỔ THÔNG	500			
13.1	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (Đồng/1 cổ phiếu)	501			
13.2	Thu nhập pha loãng trên cổ phiếu (Đồng/1 cổ phiếu)	502			



Nguyễn Thu Phương  
Người lập biểu



Đặng Thị Thảo  
Kế toán trưởng



Nguyễn Đức Quân  
Tổng Giám đốc  
Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2026

## BẢNG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

TT	CHỈ TIÊU	Mã chỉ tiêu	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này năm nay	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này năm trước
I	Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh		4	5
1.	Lợi nhuận trước Thuế Thu nhập doanh nghiệp	01	(39,726,928,627)	20,498,744,895
2.	Điều chỉnh cho các khoản:	02	(11,315,185,556)	(34,215,069,437)
	Khấu hao TSCĐ	03	1,930,263,370	1,796,633,386
	Các khoản dự phòng	04	(845,211,063)	(26,990,032,805)
	(- Lãi) hoặc (+ lỗ) chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện.	05		
	Chi phí lãi vay	06	(104,486,795)	554,234,300
	Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	07		
	Dự thu tiền lãi	08	(12,295,751,068)	(9,575,904,318)
	Các khoản điều chỉnh khác	09		
3.	Tăng các chi phí phi tiền tệ	10	192,627,348,025	210,913,124,915
	Lỗ đánh giá lại giá trị các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ FVTPL	11	192,627,348,025	210,913,124,915
	Lỗ suy giảm giá trị Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	12		
	Lỗ suy giảm giá trị Các khoản cho vay	13		
	Lỗ về ghi nhận chênh lệch đánh giá theo giá trị hợp lý TSTC sẵn sàng để bán AFS khi phân loại lại	14		
	Suy giảm giá trị của các tài sản cố định, BĐSĐT	15		
	Chi phí dự phòng suy giảm giá trị các khoản đầu tư tài chính dài hạn	16		
	Lỗ khác	17		
4	Giảm các doanh thu phi tiền tệ	18	(152,290,030,704)	(198,010,010,914)
	Lãi đánh giá lại giá trị các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ FVTPL	19	(152,290,030,704)	(198,010,010,914)
	Lãi về ghi nhận chênh lệch đánh giá theo giá trị hợp lý TSTC sẵn sàng để bán (AFS) khi phân loại lại	20		
	Lãi khác	21		
5	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	30	11,833,643,143	(64,417,181,806)
	Tăng (giảm) tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ FVTPL	31	15,392,504,988	(68,355,139,303)
	Tăng (giảm) các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	32		
	Tăng (giảm) các khoản cho vay	33	(10,979,374,602)	(16,169,176,276)
	Tăng (giảm) tài sản tài chính sẵn sàng để bán AFS	34		
	(-) Tăng, (+) giảm phải thu bán các tài sản tài chính	35		
	(-) Tăng, (+) giảm các khoản phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các tài sản tài chính	36	9,575,904,318	3,186,993,609
	(-) Tăng, (+) giảm các khoản phải thu các dịch vụ CTCK cung cấp	37	(990,000,000)	870,000,000
	(-) Tăng, (+) giảm các khoản phải thu về lỗi giao dịch TSTC	38		
	(-) Tăng, (+) giảm các khoản phải thu khác	39	440,611,241	(438,733,708)
	Tăng (giảm) các tài sản khác	40	516,552,912	29,045,882,592
	Tăng (giảm) chi phí phải trả (không bao gồm chi phí lãi vay)	41	(214,624,023)	(27,959,111)
	Tăng (giảm) chi phí trả trước	42	(101,056,362)	300,176,029
	(-) Thuế TNDN đã nộp	43	-	(7,041,277,406)
	(-) Lãi vay đã trả	44	104,486,795	(554,234,300)



BẢNG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

TT	CHỈ TIÊU	Mã chỉ tiêu	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này năm nay	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này năm trước
5	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	30	11,833,643,143	(64,417,181,806)
	Tăng (giảm) phải trả cho người bán	45	182,434,196	68,519,636
	Tăng (giảm) các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	46	78,973,932	(48,391,906)
	Tăng (giảm) thuế và các khoản phải nộp Nhà nước (không bao gồm thuế TNDN đã nộp)	47	(220,393,525)	1,499,798,197
	Tăng (giảm) phải trả về người lao động	48	(328,806,212)	(3,118,637,100)
	Tăng (giảm) phải trả về lỗi giao dịch các TSTC	49		
	Tăng (giảm) phải trả, phải nộp khác	50	(859,819,270)	(1,980,481,492)
	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	51		
	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	52	(763,751,245)	(1,654,521,266)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	60	1,128,846,281	(65,230,392,347)
II	Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1	1.Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ, BĐSĐT và các tài sản khác	61	(238,870,000)	(249,000,000)
2	2.Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ, BĐSĐT và các tài sản khác	62		
3	3. Tiền chi đầu tư vốn vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết và đầu tư khác	63		
4	4. Tiền thu hồi các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết và đầu tư khác	64		
5	5.Tiền thu về cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư tài chính dài hạn	65		
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	70	(238,870,000)	(249,000,000)
III	Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	71		
2	Tiền chi trả vốn góp cho chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu phát hành	72		
3	Tiền vay gốc	73		
3.1	Tiền vay Quỹ Hỗ trợ thanh toán	73.1		
3.2	Tiền vay khác	73.2		
4	Tiền chi trả nợ gốc vay	74	(4,631,000,000)	
4.1	Tiền chi trả gốc vay Quỹ Hỗ trợ thanh toán	74.1		
4.2	Tiền chi trả nợ gốc vay tài sản tài chính	74.2		
4.3	Tiền chi trả gốc vay khác	74.3		
5	Tiền chi trả nợ gốc thuê tài chính	75		
6	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	76		
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	80	(4,631,000,000)	

BẢNG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

TT	CHỈ TIÊU	Mã chỉ tiêu	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này năm nay	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này năm trước
IV	Tăng/giảm tiền thuần trong kỳ	90	(3,741,023,719)	(65,479,392,347)
V	Tiền và các khoản tương đương tiền đầu kỳ	101	85,504,471,899	150,983,864,246
	Tiền	101.1	17,504,471,899	29,983,864,246
	- Các khoản tương đương tiền	101.2	68,000,000,000	121,000,000,000
	- Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	102		
	VI. Tiền và các khoản tương đương tiền cuối kỳ	103	81,763,448,180	85,504,471,899
	- Tiền	103.1	23,763,448,180	17,504,471,899
	- Các khoản tương đương tiền	103.2	58,000,000,000	68,000,000,000
	- Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	104		
VI	Tiền và các khoản tương đương tiền cuối kỳ	103	81,763,448,180	85,504,471,899
	- Tiền	103.1	23,763,448,180	17,504,471,899
	- Các khoản tương đương tiền	103.2	58,000,000,000	68,000,000,000
	- Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	104		

  
**Nguyễn Thu Phương**  
Người lập biểu

  
**Đậu Thị Thảo**  
Kế toán trưởng

  
  
**Nguyễn Đức Quân**  
Tổng Giám đốc  
*Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2026*